Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
ĐÔNG-DƯƠNG VÀ CÁC THUỘC-ĐỊA LANGSA
Một năm. . . . . 4$00
Mỗi số: Giá là. 0 04
Đổi nhàn. . . . . 0$20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
CÁC NƯỚC NGOẠI-QUỐC
Một năm. . . . . 18 fr. 00

Số 416
NĂM THỨ MƯỜI

NGƯNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ

24 FÉVRIER 1916
Ngày 22 tháng 1 Annam
Năm Bính-thìn.

PUBLICITÉ
ANNONCES LEGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large . . . . . 1$80
Le dixième des lignes est exigé pour chaque saison de 3 à 6 centimètres quel que soit le caractère employé.

BỐ-CÁO
Những lời rao sự việc buôn bán, nếu gởi tho đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

LỜI RAO CẦN KÍP
Ai muốn viết thơ cho Bổn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải đề cho phân minh như vầy:
LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 121, đường Boulevard Charner, SAIGON

MỤC LỤC

1 — HOÀN TỈNH ĐỒNG-BÀO . . . . NG.-CHÁNH-SẮT.
2 — LỜI DỤ. . . . . »
3 — ĐƯỜNG TRUYỀN. . . . . »
4 — TỜ KHAI CHI CA. . . . . »
5 — ĐỒNG-BÀO ƯỚNG ÁI. . . . . »
6 — CHIẾN TRẬN CỦ MẬC. . . . . TRẦN-VĂN-CHIM.
7 — NIỀN NI NHỨA QUỐN. . . . . NG.-VĂN-DẦN.
8 — VẬN SỰ TÂM THÂN KÝ. . . . . LÊ-THẠCH-LÂN.
9 — XÃ-HỘI LUẬN. . . . . HUỲNH-THÚC-MẬU.
10 — BẮC LÂM YẾU LUẬN. . . . . NG.-CHÁNH-SẮT.
11 — CUỘC THI VỀ VÀY HỒ Ở NGOẠI BẮC. . . . . »
12 — THÔNG-CÁO (*Đồng-Dương — Âu-Châu*). . . . . »
13 — ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN. . . . . »
14 — SỰ XUẤT TÂN KỲ. . . . . TRẦN-VĂN-CHIM.
15 — GIẢI ĐỘC LƯƠNG PHƯƠNG. . . . . VÕ-Q.-HƯNG.
16 — TRÍCH CẨM TẠP BIÊN. . . . . L.-T.-LÂN.

HOÀN TỈNH ĐỒNG BÀO

Từ ngày bên Âu-châu xảy ra việc binh-cách đến nay đã hơn mười tám tháng trời, nói cho phải, người nước ta từ Nam chí Bắc đâu đó đều giữ phận thần dân, vui theo nghiệp nghề làm ăn, còn những người anh-hùng trắng liệt thì lại ra ứng nghĩa, tình nguyện sang qua Âu-địa phân chi chung oai nơi chôn chiến-trạng trước là đền ơn cho Mẫu-quốc, sau là trả nợ cho quê-hương. Vậy thì nhà nước Đại-pháp đã rõ tấm lòng trung-thành của chúng ta, thì chúng ta cũng còn hy vọng dặng cải sự mở mang tấn hóa về sau, nhà nước sẽ gieo giống vàn-minh cho trẻ dặn em người một chỗ đâu mà chen vai cùng chư quốc.

Té ra, nay nghe lại gần khắp lục châu, mấy kẻ quê mùa, không biết xem thời thế, cũng chẳng biết lượng lấy sức mình; mặng tin sự dị-đoan, hoặc bị bùa mê thuốc lú của mấy lũ côn-đồ, quyết ra phân đối cùng nhà nước. Trước khi làm, sao không xem trước nhắm sau, ai đời dao mắc với heo, mà đám kinh địch cùng súng-đồng và trái phá! Lấy chẳng khác như đem trứng kia mà chọi đá, thì đồ thủ bại vong, chớ làm chi cho nên việc!

Mới đây, bọn ấy thiệt đặm cả gan, kéo nhau đến Saigon đang lúc nửa đêm mà cướp ngục, song làm chẳng nên việc mà bỏ mạng rất oan.

Nguyên đêm 12 rạng mặt 13 tháng giêng nầy, có một lũ, trước hơn trăm người, đi hàng ghe đến đậu lối cầu Khánh-hội, nơi đầu đường Mac-Mahon, chờ lúc đêm vắng canh khuya lối 3 giờ sáng kéo lên Khám-lớn, quyết phá khám đặng thả tội-nhơn ra hòng hiệp đoàn với nhau mà làm loạn. Rủi thay cho tên linh sơn-đá đang đứng gác khám, vì ở hờ bị chúng nó áp đến chém sả chết tươi, chừng bọn lính gác hay đặng ào ra chống cự với đăng hung-đồ ấy thì giết đặng ít đứa và nhiều đứa bị thương, còn bao nhiêu thảy đều chạy rảo. Trong giây phút có một ông quan hai sơn-dám dẫn linh đến tiếp, kẻ có một toán linh sơn-đá vừa kéo đến nơi, liền hiệp nhau đuổi theo nã trốc, bắn chết hết 6 mạng và bốn mạng bị thương, còn chín chục đứa thảy đều hượt tróc.

Xét coi, bọn ấy cả trăm mà không làm chi nổi với vài mươi sơn-đá, huống chi là binh lớn ra oai, thì chúng nó còn mong chi là bề nạn chống trời cho đặng!

Nguyên trước ngày ấy, chúng nó đã có gián giấy đỏ tại nơi đầu cầu Khánh-hội, trên có bốn chữ: **Như ý hiển phù** rồi dưới đó có 1 là bùa giống như bùa thầy pháp, còn dưới nữa thì, hai bên có hai câu chữ, bên nầy 4 chữ **Qui-nhơn chỉ dẫn**, bên kia 4 chữ **Lộc-mã phò trì**. Nghe nói có mấy hàng chữ nhỏ, ngặt bị ai xé mất đi rồi, cho nên không rõ dạng chúng nó nói chi trong ấy.

Trong đám bị bắt đó mỗi người đều có đeo bùa; lại bắt đặng mấy chiếc ghe của chúng nó chở khí giải theo mà đậu gần cầu Khánh-hội, dưới thì dầu dao mác và trường-côn, còn trên thì chở chuối với hàng-bông mà giả rằng ghe buôn bán.

Trời đất ôi! ai đời đi làm loạn mà lấy ghe lồng đặng làm *Thiết-giáp chiến thuyền* (cuirassé), lấy ghe cui mà dùng làm *Tuần-dương-thiết-giáp* (croiseur); còn *Ngư-lôi* (Torpilleur) đây, không biết lấy chi mà làm, hay là lấy ghe lường, hoặc là xuống ba-lá!!!

Than ôi! tội cũng biết không tránh em khỏi đặt chi mà không sợ chết, ấy cũng tại nghe lời những bọn Phan-xích-Long dụ dặng đây, nó bày sự dị-đoan, cũng là bùa mê thuốc lú mà phiến hoặc nhơn tâm. Cho nên những bọn mà nhà-nước đã bắt đặng hồm đêm 12 rồi đây, mỗi đứa đều có đeo bùa, mà gọi rằng bùa linh, súng bắn không nhằm, gươm đâm không lủng. Đồng-bào hãy nghĩ lấy đó mà coi, vì làm sao thiên hạ mê tín làm vậy? Theo ý tôi nghĩ thì trong bọn nầy chắc có người làm đầu, mà người ấy lại học nghề thuật giỏi, cũng có thuật rồi một hai món chi hay cho bọn nó coi trước mà tin theo, nói lại giỏi sáng mình còn nhiều phép lạ nữa, hoặc hô phong hoán vũ; hoặc đào hầm đi sau; khi ra trận mà phi một lá phù thì rần rần lửa giấy, muốn đốt thành đốt lòy, xô nhà lấp sông chi cũng dặng hết, song chừng ấy, ai mà có đeo bùa của nó trong mình thì súng bắn không nhằm, gươm chém không được, dầu cho lửa cháy cũng không sao. Bởi vậy cho nên những người qué dốt rạng rỡ mà theo nó rất đang.

Đồng-bào ôi! là chi những sự thuật, tại Saigon đây bắt thuật thiếu gì, khi thì người Tây, khi thì người Nhựt-bổn, khi thì Huế-kỳ, khi thì Sơn-đông, Bắc-kinh cũng có; Annam hay giỏi nhiều người hát thuật cũng tài. Song để thuật mà chơi; chớ đem sự thuật ấy ra mà thuật với súng-đồng thì ắt thuật lần hồn, thuật nát xác.

Vậy thì Đồng-bào ai nấy, như có rủi mà mê tín nó, thì phải lánh nó đi, khá tua cải nghiệp mà làm ăn cho an lạng, đặng mà hưởng sự thái bình với nhau, chớ có tìm kiếm những điều tà mị dị-đoan mà chết cho uổng mạng.

Đó! Đồng-bào có thấy hay chưa? những bọn đeo bùa mà cướp khám lớn hôm nọ đó, bị súng bắn mà nằm phơi thây hơn 8 chiếc mạng đó thấy không? Nào bùa linh ở đâu mà không ở dạng? Bùa ấy mà có linh thì linh với những bọm quê mùa, chớ linh với súng đồng sao nổi, còn tin mà theo nó nữa thôi? May mà nhà nước lấy lòng nhơn ái, chẳng nỡ tận hại sanh-linh, cực chẳng đã bị bọn ấy nó làm hồn quá đi, nên phải bắn đạn dọa cho nó sợ đó mà thôi, chớ hồm đêm 12 ấy mà bắn thiệt tình, thì cả trăm bọn ấy và bùa và người nó đã dụng phép thuật mà độn luôn xuống âm-phủ hết rồi còn gì!

Hồm rày những mày trang kiểu-thức, thường hay than thở với nhau rằng:

Từ ngày nhà nước đây việc binh đao với quân Đức-tặc đến nay, thì dân Nam ta cứ lo an phận làm ăn, rất nên hữu hạnh; vậy thì nhà nước Đại-pháp đã dam lòng tin cậy dâu ta, chẳng còn nghi hiềm chi nữa; rồi việc giặc nầy đây thì cái tình tương-thân tương-ái Pháp-Việt hai nước lại càng khăn khít hơn nữa; mà rồi người Pháp ắt cũng dắt ta đồng thể như anh em, việc giáo-hóa con trẻ nước ta lại càng mở mang thêm nữa.

Hay đâu, thình linh mà bị cái bọn Xích-long dự đảng nầy nó lâm nhằng khuấy rối chợ dân, mà làm cho chúng ta thất vọng, vậy mà nhà nước còn tin cậy dân ta sao đặng? ấy có phải là *một con sâu làm rầu nồi canh*, vì một bọn ấy mà nỡ làm cho mất danh cả nước chăng?

Ấy là mấy ông có ý lo xa đó mà thôi, chớ theo ý của tôi thì *mía sâu có đốt nhà giột có nơi*, và lại nhà nước Đại-pháp lòng rộng mênh mông như biển như trời, há đi vì một bọn quê dốt ấy, mà hẹp nghi cho cả nước ta sao?

Vậy thì nay Đồng-bào ta, anh em ai-nấy, cứ lo theo phận sự mà làm; những ông nào mà có danh vọng trong làng, cũng nên xướng ra mà cắt nghĩa cho rõ những điều lợi hại, mấy lẽ nên hư, cho dân trong làng mình hiểu biết, chớ nên mê hoặc theo loài tà-mị dị-đoan mà thác oan cho uổng mạng.

Và lại dân ta phần đông thì nhẹ lánh, dễ dỗ dễ dành, nhứt là bọn ấy đều là dân không học, cho nên hễ ai rủ thêt thì nghe theo, bắt cứ là phải quấy, chừng việc đào thất rồi, mới ăn năn thì đã muộn, lại cũng có nhiều người lương thiện, bị rủng rẻ mà phải theo, bằng không thì nó phá cửa đột nhà, chịu sao cho nổi. Như mấy người ấy thì oan biết dường nào!! Tội nghiệp biết dường nào!!

Tôi viết tới đây, đôi giọt lụy trào, vì thương xót quê hương, nên Không lẽ điềm nhiên mà tọa thị, vậy xin lục-châu chư quân-tử, rảng đem lòng mà thương xót lấy đồng-bào, liệu một chước công lao, dì rảo khắp xóm làng, cắt nghĩa rõ ràng mà khuyên dụ đồng-bang, cải tà quy chánh, tránh đặt theo lánh mà làm ăn cho yên ổn; đặng như vậy thì rất may cho dân Nam ta lắm đó.

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

LỜI DỤ

Ngày mùng chín tháng chạp năm Duy-Tân thứ chín.

Chúng ta là:

Miên-Lịch,
Trương-như-Cương,
Tôn-thất Hân,
Huỳnh-Côn,
Nguyễn-hữu-Bài,
Hà-đặt-Trung,
Đặng-ngọc-Oánh.

Đều là tôi nội phủ Phụ-chánh, vâng lời Thượng-dụ như sau nầy:

Tờ dụ:

Nước Annam ta và qui-quốc Đại-Pháp giao hiếu với nhau vẫn đã lâu rồi. Khi Đức *Thế-tổ-cao-Hoàng-Đế* (1) ta giẹp giặc Tây-sơn là *Nguyễn-Nhạc* và *Nguyễn-Huệ*, thì có ông *Bi-nhỏ quận-công Bá-đa-Lộc* (2) bày mưu lập kế, giúp *Nguyễn-văn-Thắng* và *Nguyễn-văn-Chấn* quản đốc các đạo chiến-thuyền, Những công nghiệp của mấy ông ấy ai ai cũng đều nghe biết.

Từ ngày nhờ qui-quốc Đại-pháp sang bảo hộ nước ta đến nay, quan hun hiểm tích, biển lặng sóng êm, dân đô đều bình yên chẳng còn giặc giã chi cả, lại thêm chánh-trị một ngày một mới, văn-minh càng ngày càng tấn bộ rất mau, ấy cũng là nhờ có sức qui-quốc Đại-Pháp giúp bảo giúp đỡ ta đó. Nay Đức-Tặc mong lòng kể đến phép công, dám cả gan xâm lăng Đại-quốc, chẳng những là các nước Liệt-cường bên Âu-châu đồng tâm hiệp lực với Đại-Pháp mà giệt lũ bạo-tàn ấy mà thôi, mà những các nước giao-hiếu với Đại-Pháp bên cõi Á-châu như Ấn-độ; bên Phi-châu như Xê-nê-ganh (Sénégal) cũng các xứ bên Đông-Dương ta đây cũng đều có dạm binh sang giúp, ấy là một cái nghĩa-vụ, ai ai cũng cho là phải.

Và lại nước ta với Đại-Pháp, thì cái tình tương-thân tương-ái rất nên khăng-khít, thương yêu tin cậy nhau rất nên thân-thiết. Đã nhiều phen quyên tiền để giúp hội Thánh-giá đỡ kẻ đau thương nghèo khổ, thương xót đau đớn với nhau.

Nay việc mộ binh tại Trung-kỳ đây là để mà đi đánh giúp với nhà nước Đại-Pháp, phòng lo chức-trách lòng nhiệt thành của người Annam ta đó.

Và lại người Annam ta xưa nay vốn là người hằn nghĩ trung đỡ-g; nên thì biết cảm dái-bão hộ lâu sâu, thì phải rõ khăn khái đồng cứu là nghĩa nặng.

Các người là nhân, sĩ, quân, dân, hãy phấn thân dương sự. Nì quốc từng quân, rằng trỏ chỉ binh sanh, nong nả lòng địch khái, làm cho bên Âu-châu rõ thấy cái khí dộm anh hùng của bọn trang niên ta cũng biết mang gươm mặt giáp mà canh giữ việc việc nơi chốn chiến-trạng, thì há chẳng vinh diệu làm ru.

(1) Đức vua Gia-Long.
(2) Đức thầy Vêrô.

Mai sau thắng trận mà về, thì chẳng những là Triều-đình nước ta ban thưởng những công lao khó nhọc mà thôi, mà còn đặng nêu danh giá các người tại kinh-đô Ba-ri (Paris) ấy cũng là một cái kỷ-niệm của đội binh Nam ta đó; há chẳng tốt lắm sao?

Còn những điều khoản kể ra sau nầy:

Khoản thứ nhứt. — Như ai tình nguyện ra ứng mộ, thì phải đăng đơn cho quan Địa-phương, hoặc quan Sứ sở tại, rồi sau sẽ có hội-đồng vệ-sanh tuyển xét, ai đặng sức tuyển thì sẽ đặng cấp trước cho hai trăm quan tiền tây (trước chừng 80 đồng bạc).

Khoản thứ hai. — Khi đi lính thì sẽ cấp cho ăn lương theo lính khô đỏ, còn vợ con ở nhà cũng đặng lãnh lương mỗi tháng.

Khoản thứ ba. — Hễ ai rủi mà tử trận, thì người vợ đặng lãnh tiền tư cấp cho đến trọn đời. Song trước thì tạm cấp cho mỗi năm là 120 quan tiền tây. (trước chừng 50 đồng bạc) chừng nào sổ tiền tư cấp định xong, thì sẽ cứ theo kỳ đến lãnh.

Khoản thứ tư. — Khi đặng vào sổ lính rồi, thì coi như ngạch lính nước ta, và sẽ đem vào hàng miễn-sai. Như ai mà đặng thành công, hoặc tòng chinh lâu ngày, khi chẳng những là đặng nhà nước ban thưởng cho mà thôi đâu, Triều-đình ta lại còn ban thưởng phẩm hàm cho nữa. Như ai chẳng may mà mạng tàng-sa-trảng, thì cũng đặng Triều-đình truy tặng và phong nhiều-nam cho con hay là em hoặc cháu trong họ một người.

Phụ-chánh-Phủ cung lục.
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT, phụng dịch.

XIN SỬA LẠI

Trong Lục-tỉnh tân-văn số 415, trang thứ tư, bài **Sưu xuất tân kỳ**, hàng thứ tư dưới chót đếm lên, có câu cái lính **Libertê tại Bartholdi**, xin đọc lại cái lính **Liberté của ông Bartholdi**.

Phòng bị việt bảo hộ cho dân

Quan Đề-Đốc Tổng-binh rao cho nhơn dân Nam-kỳ hay rằng mấy đám tựu hội ngũ Annam hay là các chủ đã có lính theo phép đặng tan đi mà không tuân thì phải bị giẹp đuổi. Như trong đám đông ấy có khí giải thì không cần lính trước mà phải bị hoặc dùng súng, hoặc dùng gươm mà công tán.

Người Annam hay là Các chủ nào có khí giải trong mình (hoặc gươm nhơn đao, mác, giáo mâu nân, công la súng) thì phải bị bắt và khi giải ấy tịch thâu.

Saigon, ngày mùng 1 Février 1916.

Quan Đề-đốc,
DAIX.

Cách phòng bị cho dân bình tịnh và trừng trị

Tòa binh đang tra xét về việc quân cần đi muốn phá khám hồm nọ. Nhiều đứa trong bọn ấy mới bị bắt thêm.

Hồm đêm 16 có động gần trại lính ở ma (camp des mûres). Có nhiều người bị tưởng dang nghi muốn xáp tới trại, nhưng bị chúng hô la lên, nên chúng nó chạy tán lạc đi hết.

Còn tiếng đồn về việc ăn mưu tạo phẩm mà hại các quan Langsa ở miệc Lục-tỉnh thì chẳng có chi mà làm bằng cớ.

XỬ TỬ ĐẢM CÔN ĐỒ

Tòa binh xử lần thứ nhứt

Đảm côn đồ đến cướp khám lớn đêm hôm 12 tháng giêng (Annam rồi đây, đã bị Tòa-binh (Conseil de guerre) xử bắn 38 đứa, còn hai đứa xử đày khổ sai.

Vậy hồm chiều thứ ba nhằm 22 février nầy đã dẫn 38 tên tội phạm ấy lên tại Trường-đua, chỗ mô súng mới, chỗ ấy đã cậm sẵn rồi sáu cây trụ, khi dẫn chúng nó đến đó rồi buộc mỗi người vào cây trụ, thầy đều ở trần, vì áo nó thì người ta lấy mà bịt con mắt hết. Đúng năm giờ, lính sơn-đá và lính tập sắp hàng ra ngay trước mặt tội nhơn.

Đúng giờ, rồi quan giám-sát bèn lấy gươm giơ lên mà ra hiệu linh. Gươm vừa hạ xuống thì nghe tiếng súng: bùm, bùm! bùm! tội nhơn thảy đều gục-đầu hồn-lìa khỏi xác. Những kẻ bắn còn hoi hóp, thì có linh sơn-đầm lại đạo cho mỗi người một phát súng lục-liên ngay bàn-tang mà đưa linh hồn đi cho êm ái, coup de grâce).

HỘI TƯƠNG VIỆN ĐỒNG

Hội tiếc kiếm vá tác-tư bổn của hội « Đồng-dương tương-tế » cải-quản? Hội nắc-danh, vốn là 500.000 quan.

Hội chánh tại Saigon

Cuộc số ngày 24 Février 1916
Giấy mua phần hùng số 373-206,749 của ông Đỗ đang-Sốc làng Phước-nẫn, tổng Lộc thành-Thượng tỉnh Cholon trúng được 250 nguơn bạc. Ông nầy mới đóng tiền mới mười sáu tháng mà thăng có 1550 cũ thảy là 24 nguơn bạc mà thôi.

Còn nửa phần hùng của ông kia vì không có góp bạc trong mấy tháng chót đây nên không được dự vào cuộc xổ số. Rất cho ông nên không được trúng 250 nguơn bạc.

Lời rao cùng chư vị hùn góp bạc tử

Giấy số 210,376 trọn phần của ông Po-Kham ở quại Mytho lại Cholon mới góp có năm kỳ 3 nguơn bạc mất kỳ cả thảy là 15 nguơn nay trúng được 500.

Ông Quản lý Hội M. E. O. nhắc lại cho chư vị hùn và lục-châu hay rằng từ đây cuộc xổ số tại Phòng-chánh của hội, buổi sớm mai ngày chúa nhựt tuần thứ ba trong mỗi tháng. Khi xổ số thì xổ trước mặt thiên hạ, nên hội xin mời người có hùn cùng không hùn tới chứng cho coi biết nhà hội «Tư-cấp phương viễn-đông» mới dời về từ số 17 tới số 25 đường Catinat.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Thiên bất dung gian

Người Đức nay thâm nghĩ lại mà hiểu rằng vua mình gây ra giặc nầy thiệt là tội nặng làm. Xin khán-quan hãy nghe chuyện nầy thì rõ.

Một người lính Đức tên *Hiuber Ernil* qué quán ở *Constance*, thuộc cơ 4e, bị giặc bắt đem cầm tù tại *Camargne*. Vợ chú lính ấy mắng tin bèn viết thơ cho chồng mà than rằng anh với 5 đứa con ở nhà thiếu thốn

---

Người bảo mà chủ ý về cái nghĩa-vụ lớn của nước Langsa nhứt là mấy người Annam thông-thái, thì nên đọc nhựt-trình « *Bulletin Financier de l'Indochine* »

Chủ-nhơn về Chủ-bút,
Ông H.M. STOLL.

mọi bề, cơm ăn bữa đói bữa no vô phương khả dảo.

Chủ tỉnh từ bữa ấy sanh ra ưu phiền việc nhà quá lẽ. Bữa no trốn ra ngoài nơi giam cầm mà thất cỡ. Khi ngồi nơi giam tâm được tứ thì va, mà lục trong tôi, bèn gặp một mảnh giấy viết mấy hàng chữ rằng « *Vua tôi là một tay ác nhơn-phi đồ; làm bại hoại cả quốc dân trong giặc nầy, sẽ có ngày không khỏi Hoàng-thiên diệt trừ mà đến tội ấy* ».

∴

Huê-kỳ mộ binh

Nước Huê-kỳ mộ binh cả thảy là bao nhiêu xin kể ra đây.

Hiện bây giờ nước Huê-kỳ số quan võ là 5.023 ; chiến sĩ, 102.985 người, lại còn chiến vệ binh cọng kể quan quân là 129.000.

Những binh nầy đều là binh ứng nghĩa.

Ông Garrison là quan Tể-tướng kim Binh-bộ-thượng-thơ định lấy số binh định chế là 141.843 tại ngũ ba năm, dư hậu ba năm. Ngài định nội trong tuần 2 năm tới đây phải mộ thêm:

10 đội binh bộ.

4 đội pháo-thủ phòng ngự địa phương.

52 cơ pháo-thủ ngự phòng hải-ngạn.

15 cơ công-binh. (génie)

4 đạo binh phi-thoàn.

Ngoài các đạo binh ấy, ông Tể-tướng Garrison bàn xin lập thêm một đạo lục-quân là 40 muôn người trong năm thứ ba là năm đã lập thành các đạo quân kể trên đây ; bởi vì binh tại ngũ mãn ba năm rồi thì còn phải ở bậc dư hậu ba năm nữa, và đám dư hậu ấy hễ lúc có giặc phải trở lại nhập cơ ngũ tức thì.

∴

Hai vị Phi-công Langsa đào tẩu

Có tin ở thành Genève (bên nước (Suisse) cho hay rằng : vị phi công Madon và phi công Chatelain, bị cầm-cố tại thành Zurich (Suisse) mới đào tẩu.

Người ta ở thành Zurich thuật lại việc ấy như vầy ; buổi trưa nọ, người ta được tin hai người phi công Langsa đã bay mất rồi.

Số là hai vị ấy được phép đi nhàn du chơi với một viên quản thủ đồn người Suisse, song khi đi dạo, thì thừa dịp ma bay thẳng về đất Langsa. Bây giờ còn ở tại Evian ông quan thủ đồn cũng theo hai vị ấy. Người phụ mẫy giúp hai vị ấy thoát thân hay lịn bèn lên xe automobile chạy riết theo nội bữa sau kế đó thì bị bắt. Còn quan thủ đồn là người thành Zurich theo máy bay mà bỏ vợ con lại nhà.

Báo *La Tribune* ở thành Genève nói rằng : quan thủ đồn là người khi trước có qua ở Paris, ngày nay về cố hương, đảng chức canh giữ hai vị Phi-công nầy. Hai vị Phi-công thoát khỏi nơi giam sớm mai ngày thứ hai thì chiều bữa ấy đáp xuống tại Ouchy. Ở đấy mướn một chiếc tâm-bần máy hơi, và có sẵm thêm dầu đề chạy máy ; đến 10 giờ tối, xuống tâm-bần chạy riết đến Evian, bình an vô sự.

Phải biết rằng hai vị ấy khi bị bắt giam thì không chịu hứa lời rằng bằng lòng chịu giam chờ chẳng trốn đi đâu.

TỪ PHÚ THI CA

(Le coin des poètes)

Tặng M. Đào-tập-Hy, ban-biện tổng Bình-thiêng (Vĩnh-long) thi đậu chức phó-tổng.

Nhập thế cuộc bất khả vô công nghiệp,
Hội long vân gặp diệp mới rằng vinh.
Ân công danh lừng lẫy chí hình sanh,
Hương phấn nước vẻ trêu hình nam-tử.
Vậy mới biết hường quân phủ dự, (1)
Ngõ mừng thầy hai chữ tân vinh.
Đáng thanh vân thong thả bước kinh đình,
Mặt thánh thơi gió mát trăng thanh.
Bề xuất ưng dân xã thầy phục tinh,
Mối thao lược kinh luân gồm một tối. (tôi)
Vậy có câu thi rằng :

Á số Âu phong, phàm thạnh hội ;
Ngao đầu nhạn tháp, biểu xưng danh.

Ân thơ hường phi bẩy công trình,
Chiếu tháng tướng ngừa-nghiền trăng thủ.
Nhân chánh sự thi thần năm bẩy thủ,
Nẩy trường-thiên, nọ đoàn cú, kia là, tăng-tự bia-minh.
Dân ấu ca càng trỗi dụng tình,
Nêu phú-hậu, bực trâm-anh.
Riêng mượn thủ phong lưu cho thích chí,
Đứng tai mắt giang sơn yên vị.
Đức tài cao, danh giá nghỉ càng cao,
Nam nhi đáo thử thì nhỏ.

Lê-minh-Mẫn dit Chà,
Instituteur V. L., kính tặng.

(1) Như mục thông minh nam tử thân, Hường quân phủ dự bất vi hèn.
(2) Bẩy cỗi là bẩy làng ; vì tổng Bình-thiêng có bẩy làng.

ĐỒNG BÀO TƯ'ƠNG ÁI

Từ ngày Đức-quốc xâm lăng Pháp địa vô cớ cho đến nay, dân Annam ta bực nào cũng có người đứng đoàn đam thân ra mà đền ơn bảo hộ của nước Langsa hơn sáu chục năm dư đã gia công quản khai dân trí, đam hột văn-minh rải khắp xứ ta. Nào là quan võ, quan văn Annam, nào là lưu học sanh tinh nguyện, cùng là lính tập và thợ thầy, khăn khái đành lòng xa quê quán, lìa vợ con sang Pháp-địa mà trợ chiến cùng Mẫu bang ; người thì ra trận tiền đối địch với Đức-man, kẻ lại vào lò xưởng giúp đức thêm súng đạn.

Vẫn ta trước nhờ các tay bảo kiệt ấy, sau nhờ dân ta biết thời vụ cứ ở yên lo bề an cư lạc nghiệp, chẳng hề tuy vọng chút nào mới được Chánh-phủ chẳng cũng khen ngợi rằng dân ta có một dạ trung thành với Đại-pháp trong cơn quốc-gia hữu sự.

Song le lính tập và thợ thầy là kẻ ít hay dùng đồ ăn Langsa, mà từ ngày xuống tàu vượt biển sang Đại-pháp cho đến nay ; khá, nói cho phải, tuy cứ dùng một món cơm tây mà coi thế vô hại. Chánh phủ có châu tất e cho lính tập và thợ thầy dùng không quen lâu ngày mà phải buồn dạ chăng, thì cả thầy đều nói vô cang.

Dầu vậy mặc lòng chúng tôi trù nghĩ cho nếu lâu lâu mà kẻ hảo kiệt ấy gặp được vài món vật thực bổn bang thì sự khoái khẩu biết bao mà kể, nên chi chúng tôi bèn cùng nhau bàn luận đến Chánh-phủ xin phép thiết lập một hội Phái-viên để kêu đến cả đồng bào ta hầy chớ quên các tay hảo kiệt chẳng nệ đường xa muôn đậm quên mình thay thế cho ta mà tỏ lòng trung hữu đàn Annam với Đại-pháp thì Chánh-phủ vui lòng cho phép chúng tôi ý muốn sở nguyện.

Nên chi chúng tôi tạm ít hàng qué kịch chỉ xin đồng bào ta đặng an nơi nệm chiếu, vị nào có những đồ kẻ sau đây dư giả trong nhà, nên gởi cho kẻ hảo kiệt trước là giúp cho đỡ ngon bữa sau là tỏ dấu rằng ta không quên người cầm đồng.

Xin đồng bào vị nào hảo tâm hãy đem đồ mình cho, giao cho làng đặng đem đến trường-đồ nạp cho quan Chủ-tỉnh, ngài sẽ gởi về kinh thành Saigon cho Chánh-phủ dùng thêm tiền các sở công nhơ mà chấm đồ thêm đặng gởi sang Đại-pháp mỗi tháng. Chúng tôi trôn.g cậy đồng bào sẽ nhậm lời chúng tôi kêu đây.

Đại-pháp, vạn tuế,
Đồng-dương, vạn tuế,
Nam-kỳ, vạn tuế.

Những món nên cho, xin kể sau đây :

- Nước mắm, khô cá sặt, cá lóc, khô mực, tôm khô, bánh tàu, nấm mèo, nấm thông, thuốc bánh, cau khô, trầu, trà huế.

Hội Phái-viên cần khải

Trương-v.-Ngàn, Conseiller Colonial.
Nguyễn-văn-Của, Huyện honoraire.
Nguyễn-kim-Đính, Publiciste.
Lương-văn-Thân, Entrepreneur.
Nguyễn-văn-hội, Entrepreneur.
Phan-tấn-Sử, Đốc-phủ-sứ.
Huỳnh-cao-Kế, Conseiller municipal.
Nguyễn-quang-Nghiêm, Commerçant.
Phan-văn-Cử, Commerçant.
Lê-minh-Khá, Commerçant.

CHIẾM TIỀN CỔ HẬU

Phàm mỗi việc chi ở đời đều có trước rồi mới có sau, sau trước tương liên tương đối với nhau cả. Ấy vậy hễ làm người thì phải chiếm tiền cổ hậu, đừng sống ngày nay lo việc ngày nay mà thôi, chẳng chịu đem việc đã qua mà suy xét việc sẽ tới, hầu có làm thế nào cho chúng khỏi chê cười.

Nay tôi nói ra tê lê người hậu giác trách người tiền giác, nhưng xét một việc buôn mà coi ấy có phải tại người xưa không chiêm tiền cổ hậu chăng, vì ham một nẻo danh, không màng nẻo lợi cứ gọi bán buôn là nghề hèn, chẳng chịu tập rèn cho thạo. nên đến ta sau đây có biết cái chi của xưa để lại mà theo đâu, nếu muốn tranh cạnh cùng người dị quốc, thì dường thương mãi chúng đi đã xa mù, còn ta thì mới khởi đoàn mà thôi, nhằm lại thì muộn biết chừng nào, nhưng mà thà chịu muộn, hơn để không ngọ.

Vậy thì ta biết muộn mà ta khởi đoàn thì cũng đặng ích lợi cho đoàn hậu lai lắm nhỏ vì ngày sau chúng nó khỏi mắc như ta nữa, chừng ấy chúng nó sẵn đường gai phát trồng, mặc sức tranh đua, kẻo để người người đều nói rằng xứ Việc-Nam là xứ địa lợi, nhưng mà chưa thấy người Nam giàu bực triệu ; còn ruộng đất của người Nam mà chết chà không người lấn ngày mà phải buồn dạ chăng, thì cả thầy đều nói vô cang.

Dầu vậy mặc lòng chúng tôi trù nghĩ cho nếu lâu lâu mà kẻ hảo kiệt ấy gặp được vài món vật thực bổn bang thì sự khoái khẩu biết bao mà kể, nên chi chúng tôi bèn cùng nhau bàn luận đến Chánh-phủ xin phép thiết lập một hội Phái-viên để kêu đến cả đồng bào ta hầy chớ quên các tay hảo kiệt chẳng nệ đường xa muôn đậm quên mình thay thế cho ta mà tỏ lòng trung hữu đàn Annam với Đại-pháp thì Chánh-phủ vui lòng cho phép chúng tôi ý muốn sở nguyện.

Nên chi chúng tôi tạm ít hàng qué kịch chỉ xin đồng bào ta đặng an nơi nệm chiếu, vị nào có những đồ kẻ sau đây dư giả trong nhà, nên gởi cho kẻ hảo kiệt trước là giúp cho đỡ ngon bữa sau là tỏ dấu rằng ta không quên người cầm đồng.

Xin đồng bào vị nào hảo tâm hãy đem đồ mình cho, giao cho làng đặng đem đến trường-đồ nạp cho quan Chủ-tỉnh, ngài sẽ gởi về kinh thành Saigon cho Chánh-phủ dùng thêm tiền các sở công nhơ mà chấm đồ thêm đặng gởi sang Đại-pháp mỗi tháng. Chúng tôi trôn.g cậy đồng bào sẽ nhậm lời chúng tôi kêu đây.

Đại-pháp, vạn tuế,
Đồng-dương, vạn tuế,
Nam-kỳ, vạn tuế.

Những món nên cho, xin kể sau đây :

- Nước mắm, khô cá sặt, cá lóc, khô mực, tôm khô, bánh tàu, nấm mèo, nấm thông, thuốc bánh, cau khô, trầu, trà huế.

Hội Phái-viên cần khải

Trương-v.-Ngàn, Conseiller Colonial.
Nguyễn-văn-Của, Huyện honoraire.
Nguyễn-kim-Đính, Publiciste.
Lương-văn-Thân, Entrepreneur.
Nguyễn-văn-hội, Entrepreneur.
Phan-tấn-Sử, Đốc-phủ-sứ.
Huỳnh-cao-Kế, Conseiller municipal.
Nguyễn-quang-Nghiêm, Commerçant.
Phan-văn-Cử, Commerçant.
Lê-minh-Khá, Commerçant.

DIỄN HÍ NGHĨA QUYỀN

Tuy-hòa, le 12 février.

Monsieur Nguyễn-chánh-Sắt, Rédacteur au Lục-tỉnh-tân-văn, Saigon.

Cher Monsieur,

Kính thăm ông và qui-quyến an hảo. Nhơn năm mới tôi xin chúc mừng ông được phú thọ khương ninh và qui-quán vĩnh viễn sung thạnh để điều giải đồng-bang đồng-dương mau đến bến văn-minh.

Tôi rất mảng mà tiếp được thiệp ông và thơ ông thăm, xin cám ơn ông có bụng nghĩ tưởng đến tôi là người cochinchinois (Sadec) một mình ở xứ nầy, kinh dinh giẫn pháp tự trong 7, 8 năm nay. Tôi sẽ rủ bạn đồng-bang Tuy-hòa mua báo giúp ông và qui-quán, nhưng xin chẳm rải, khi nào có người mua, sẽ gởi đến ông biết, theo ý riêng tôi ắc sẽ có.

Tôi vẫn là người mua xem báo luôn chẳng ngừng. Trước thì tên tôi, sau mảng hạng, vừa tôi lập thêm nhánh hội học quảng-Trị thì tôi mua 3 thứ báo mà để là Section d'Enseignement mutuel à Tuy-hòa xin ông biết cho.

Nhơn diệp tôi xin tỏ ông và qui-quán hay rằng khi trong năm hội học quảng-Trị Tuy-hòa có khất đơn xin quan Đại-lý Sông-cầu và quan tỉnh Phú-yên để lập cuộc diễn hí nghĩa quyền trong 3 bữa Tết, để lấy đồng lợi để dồn Tòa Đại-lý tế cấp kẻ bị nạn binh cách bên Tây, cho mẹ góa con mồ côi và đồng-bang Bắc-kỳ bị thủy tai, tiếp thượng quan phúc y cho. Chúng tôi liền trân thiết rạp tại chùa ông thuộc bang Hải-Nam ở làng Nhạn-tháp và mời trong bổn phố, các hảo hộ cùng yết mời các sắc nhơn dân Tuy-hòa đến đêm mồng 4, 5 và 6 tết đến xem hát Tàu. Vừa may mắn quá, có bạn hát Tàu ở Phan-rang đi ngan qua Tuy-hòa, tôi nhờ có M. Phan Agiaud, Représentant de M. Derobert et Fiard (cũng là người mua xem báo A. I. V.), hết lòng giúp hội mà đến nói chuyện cùng M. Phan-vu-Kang, chủ bạn hát Tàu ấy, vừa thấy cuộc nghĩa liền tỏ nghĩa hát cùng giúp không lấy tiền ; thiệt là rất qui hóa cho cuộc chúng tôi xướng ra làm.

Ba đêm hát thì người coi rất nhiều, như là nhiều ông hảo tâm thấy cuộc phải nghĩa mà quyên cho kẻ ít người nhiều, đều có kẻ biên vào sổ để nạp Tòa Đại-lý, ngoài cửa thì có học trò tôi hết lòng thâu tiền giảng, vào phía trong có đặt một bàn đủ sổ bút mực để sẵng các hàng hảo tâm tự cấp. các ông hội viên bổn hội đều đeo bài hội quảng-Trị để chấp sự trong 3 đêm ấy. Đêm đầu là mồng 4, tôi leo lên giảng hát, đọc tờ quan Đại-lý và quan Tỉnh cho phép, và đọc tờ mời các sắc nhơn dân Tuy-hòa đến xem hát để tỏ nghĩa cùng là da thiện chi ông nhâm lời tôi, và miễng chấp vì tôi có nhận nhiều việc giấy tờ gởi đi ra Huế cho hội chánh. Khi yến ẩn và sau thong thả liều-độ sẽ xin viết thăm ông mà nói chuyện được nhiều.

Nay kính.

Tuy-hòa-Quảng-trị hội chủ.
Nguyễn-văn-Dần.

Số lạc-quyên

Hội học Quảng-trị Tuy-hòa xin hết ba đêm mồng bốn, mồng năm và mồng sáu thang giêng, thâu tiền giảng để trợ cấp kẻ bị nạn binh cách bên Tây ; mẹ góa con côi và đồng-bang Bắc-kỳ bị thủy tai trong năm Ất-mão ; có phép quan Đại-lý Sông-cầu diễn cho (tờ diễn số 83 ngày 29 Janvier 1916) và quan Tỉnh Phú-yên sức cho (tờ sức ngày 1er Février 1916).

Sổ kê biên các hàng lạc-quyên và tiền giảng thâu được trong ba đêm.

Đêm mồng 4 tháng giêng (6 Février 1916) hát Tàu từ 8 giờ tối tới 12 giờ khuya. (Hạng nhứt 0 $ 20 ; hạng nhì 0 $ 10 ; hạng ba 0 $ 05).

Đêm 6 Février 1916 thâu tiền giảng được. 14643

Lạc quyên

MM. Quan-phủ Tuy-hòa, Hà-thúc-Huyến tỉnh phụ-thơm. . . 20 00
Dương-c.-Quan, Lại-mục phủ Tuy-hòa 2 00
Vĩnh-tường-Phát 5 00
Hàng-cẩm-Chương 2 00
Phan-bích-Thanh. 3 00
Ngô-tấn-Cẩ 1 50
Lâm-an-Thanh. 3 00
Phan-đề-Kỳ 1 00
Đặng-lương-Kỳ. 1 00
Bích-Thanh, thân-mẫu. . . . 4 00
Võ-tường-Thanh 3 00
Phan-hữu-Nhương 1 00
Van-thanh-Lợi 2 00
Phát-diệp-Thành 2 00
Vĩnh-hòa-Thành 3 00
Hàng-phát-Lợi 1 00
Diệp-hòa-Thanh 1 00
Tân-thái-Thành. 1 00
Vĩnh-an-Tường 1 00
Thái-liệt-Thanh 2 00
Diệp-sanh-Phát. 2 00
Ngô-kim-Toàn 3 00
Ngô-4-Trị 1 00
Đặng-bửu-Các 2 00
Hàng-bật-Tê 1 00
Ngô-khôn-Đình. 1 00
Hàng-cẩm-Chương (suyah). . . 1 00
Phan Agiaud, Représentant de M. Derobert. 1 00
Hàng-phát-Hiệu 1 00
Thái-lim-Hưng. 3 00
Nhạn-Tháp, thủ-chỉ, Ng.-Đải . 2 00
Hàng-hoàng-Chương 1 00
Diệp-thái-Lợi 2 00
Phan-thái-Hưng 1 00
Lý-văn-Chương. 1 00
Diệp-nghiệp-Hòa. 1 00
Đạo-thiên-Minh. 1 00
Võ-duy-Trinh, Ex-secrétaire des Douanes. 2 00
Ngô-khôn-Châu. 1 00
Lê-Tửu. 1 00
Tiên-Long 1 00
Trần-Tiếp. 1 00
Mme Mười. 2 00
» Lutz. 1 00
» Thắng. 2 00
» Jean 2 00

Số tiền lạc-quyên kể trên đây là 120 $ 00, đã giao cho quan Tỉnh-trưởng Phú-yên rồi.

Số tiền giảng được 146 $ 43, đã giao cho quan Đại-lý Sông-cầu rồi.

Tuy-hòa, ngày 12 Février 1916.

Nguyễn-văn-Dần.

---

6) — Feuilleton du 24 Février. 1916 N° 416

MỸ CHÂU ĐỒNG TỬ

VẠN-LÝ TÂM-THẦN KÝ

(tiếp theo)

Tôi nghĩ đảo đất ban đêm, phải có đèn mới đặng. Sau may có Mật-khắc chế ra được một cái mỗi lửa cho tôi. Tự đó cứ mười giờ khuya, thì Mật-khắc đến cửa kêu tôi, anh em ra đảo, cho tới 4 giờ sáng mới nghỉ. Nếu một thì ngồi dưới ngay trên đống rơm, sáng rõ mặt người, ai lại về nhà nấy. Người trong nhà anh rể tôi, chưa đến 8 giờ, thì ai cũng còn ngủ, chỉ có tên đầu bếp dậy sớm đi gánh nước mà thôi. Bởi vậy việc hai đứa chúng tôi làm, người ngoài không ai hay hết.

Lúc tôi đảo mỏ, nói chuyện với Mật-khắc rằng : Trong bộ tiểu-thuyết « *Danh-trợ kim-khoang* » có người thợ mỏ, tên là Cáp-đức, thường đem những cách thức làm mỏ, đẳng tỏ bảo nói : Phàm người làm mỏ, phải hút thuốc đặng trừ hơi độc. Tôi vẫn lấy làm không tin, song lại nghĩ, mình đã là thợ mỏ, thì vật gì cũng nên bắt chước, sau ta nên nhờ đem thuốc đi hút chơi.

Mật-khắc nói : Anh nói cũng phải, song tôi còn nghe chủ tôi nói chuyện ; làm mỏ phải có quẩn áo nhung đỏ, và giày nón lớn. Nếu những đồ ấy bây giờ, thì chúng ta làm sao có đặng. Tôi nói : Thôi, chúng ta nay đã hưng-công, phàm những đồ gì, hễ sức chúng ta kiếm được thì làm, nếu không thì thôi cũng không sao. Như không có thuốc hút, và quẩn áo nhung đỏ giày nón lớn, thì có hại gì người làm mỏ đâu. Và lại như mỏ vàng, kia mới thế, chớ mỏ đinh của chúng ta, cũng không cần cho phải giống nhau chi lắm. Nếu ma gian liệm đi được, thì sau dầu có ai khai mỏ đinh, cũng phải bắt chước cách thức của chúng ta đây mà làm.

Bữa hôm mồng 1 tháng 7, tôi đảo đất đã sâu được 10 thước, định đánh đường ngang, để cho thông ra tới mỏ. Cứ đảo cao mọt đảu một vòi ; cho dễ đi lại, lối lên xuống thường đặt có một cái thang, cho khỏi sự leo treo khó nhọc và sợ nguy hiểm nhào tế gây chơn.

Đương lúc chúng tôi khai đường, quả nhiên đụng 2 cái đinh. Cha chả mừng nẩy mới gọi mừng sao, đầu cho Quách-cự chôn con đụng vàng cũng không bằng.

Tự đó về sau, càng đảo càng chắng thấy một cái đinh nào nào, đường ngang hiện đã sâu vào 6 thước rồi, mà vẫn bặt tăm hơi, anh em lói ngói nhìn nhau mà thở giải. Tôi có nghe người làm mỏ nói : Nghề làm mỏ, có khi đảo tới mấy dặm, mà không thấy mạch, vì không biết mạch nó vẫn ở quanh bên cạnh mình mà thôi. Chúng đảo tới đảo mỏ, rất là gian nan, không muốn bàn đồ nhi phế. Bàn nhau định đảo đường tắt, cho thấy đụng mỏ mới thôi. Tôi mới bàn với Mật-khắc rằng : Cứ như ý tôi theo đường cũ đảo cho rộng mãi ra, hoa may có gặp mạch mỏ chăng ? Đoạn rồi chúng đảo thiệt rộng, mà chẳng thấy cục khô gì cả. Hai đứa chúng tôi đang bàn bạc với nhau, đặng đảo đường khác, chẳng dè sự bất-như-ý, dâu đã đến ngay sau lưng.

Chị Tư-anh tôi thình lình ra chuồng ngựa, một bữa kia, đó ăn đã đề ra bàn, đặng đợi chị tôi về ăn, không biết sao, đó ăn đã nguội, đồng hồ quả trưa, anh rể tôi tìm hết ca trong vườn, đâu cũng không thấy, đoạn lại lần la đến chỗ chuồng ngựa.

Đức-phủ-Tư đến chuồng ngựa rồi cũng mất không thấy trở về, trời đã gần tối, tôi không nhiều vợ chồng anh làm gì ngoài đó. Vội vàng chạy ra, ngó trước ngó sau, chẳng thấy một ai, chỉ nghe tiếng la vang vẳng ở dưới hang. Tôi mới dực mình vội vộ chồng anh sa xuống dưới mỏ của chúng tôi rồi.

Trước kia Tư-anh tôi chuồng ngựa, sa vào trong hang mỏ, sâu qua lên không được, khi Đức-phủ-Tư đến nơi, thì Tư-anh bị sa đã 2 giờ đồng hồ, vì anh cùi xuống hỏi chi, nên sức tay cũng tê nhào luôn cả. Song le, trời còn thương, thành còn độ, nên hai người không ai quê chơn gãy tay, tráy da trầy trán gì hết, chỉ vị sâu qua trèo lên không đặng mà thôi.

Tôi lưởng hai người ở dưới hang đó, chắc là khó chịu lắm, nên vội vàng tôi lên tiếng thưa, thì hai người đó, giận mắng tôi quá chừng, tôi phải bỏ thang xuống cho anh chị ấy lên, không dè dâu thang lại dám ngay phải mũi anh Đức-phủ-Tư, máu chảy dàn dụa. Khi lên được, thì áo đó lem, người làm lạp, coi như ma quỉ ở dưới đất mới lên.

Vì việc đó, nên Đức-phủ-tư càng giận tôi lắm, mà chị Tư-anh tôi lại thọc mạch giả nứa. Chi thường bao vơi anh ấy rằng : Nếu không đánh cho chết cái thằng khốn ấy đi, thì nó không chừa !

Tôi nghĩ, mình là tài trai, có sợ gì cái roi mây, nên điều gì cũng nhận hết ca, không thèm cãi chối câu nào rao.

Tôi nói rồi, nghĩ Đức-phủ-Tư lại dam cám tôi hẳn, vậy ma anh dửng dưng như không, chỉ ngồi cỗ lại nói với tôi rằng : Phải liệu cái xác mầy đó nghe ! Tôi nghĩ không biết ý của anh thế nào, chắc là anh thấy được mỏ của chúng tôi, nên mừng không đánh mắng gì tôi cả chăng ? Tôi bàn riêng với Mật-khắc rằng : Đức-phủ-Tư chiếm được cái mỏ của chúng ta, phen nầy có lẽ giàu to. Vậy mà không biết sao ý lại bắt chúng tôi lấp cho bằng như cũ. Hay là ý tưởng ăn cướp cơm chim, mà mắt cỡ với chúng tôi, nên làm điều ra như vậy chăng ? Tôi bèn thử thăm với Mật-khắc rằng : Chúng ta công tỉnh khổ nhọc, ma làm cỏ cho người khác ăn, mới là tức cho tụi mình không biết chừng nào chớ !

Tự đo trở về sau, tôi không còn bị mang một cau nào ca, ăn uống cũng được như mọi ngày, như vậy hơn hai tháng trời.

Một bữa kia, tôi treo lên cây thông, lấy cai ô quẹ, song thân cây lớn qua, và gan chuồng ngựa, nghỉ đi nghỉ lại, không biết làm thế nào mà lên cho dặng.

Sau tôi nghĩ được một cách mới tây dinh lớn dòng vào cây làm bực thang lên. Đoạn nghe một ông chệ nói : Cách đo người xưa đã làm, tôi không làm, vì tôi có phải bắt chước ai đâu, chẳng qua họ thấy tôi đang bảo ma sanh lòng ganh gỏ đó chớ gì.

(*Còn nữa.*)

(*Dịch bổn của tác*).

Lê-thạch-Lan.

MM. Lê-Mục phủ Tuy-hòa. . . .	0 50
Thông-lại Trần-đình-Dương .	0 50
Ng.-đình-Khâng .	0 50
Hồ-Khiêm .	0 50
Cong quyên đêm 6 février 1916 .	100 50
Tiền giang .	14 43
Đêm 7 février 1916 (mồng 3 tháng giêng) thâu tiền giang được.	11115
Lạc quyên	
M. Phan-Liên à Lạc-phong .	2 00
Đêm 8 février 1916 (mồng 4 tháng giêng) thâu tiền giang được.	12980
Lạc quyên	
MM Chu-đức-Thắng, Représentant de la Société de Distillerie .	10 00
Võ-Mẫn, xã-trưởng Nhơn-thập.	10 00
Hào-mục-Kỳ, cựu lãng Nhơn-thập.	5 00
Ngô-v.-Long, ch.-tổng Hòa-mỹ.	1 00
Ng.-h.-Chắc, lý-trưởng Mỹ-hòa.	1 00
Ng.-Tuyền, chánh tổng Hoabình	2 00
Hồ-Khiêm	1 00
Cong lạc quyên đêm 8 février 1916 .	30 00
Cong tiền giang 3 đêm được .	38 41
Hiệp cong quyên 3 đêm được .	132 50
Tổng cong .	170 91

Số tiền nầy đã nạp giao Quan-phủ Tuy-hòa độ đến quan Đại lý Sông-cầu.

Hồi nhánh Quảng-trí Tuy-hòa lấy làm biết ơn M. Phan Agiard, représentant de M. Derobert, đem lời kim ngọc mà tỏ cùng M. Phan-vu-Kang, chủ bau hát Tàu ở Phan-rang và ngang Tuy-hòa, thấy việc nghĩa mà chịu giúp hát cùng trong 3 đêm tại chùa Ông, làng Nhơn-thập, và xin cảm ơn bau hát hết sức đua tài làm nên việc nghĩa.

Tuy-hòa Quảng-trị Hội chủ.
NGUYỄN-VĂN-DẬN.

Đêm mồng 4 giữa lúc hát Tàu có ngừng lại một đỗi để cho một tên kép hát annam ra hát một khúc, cả rạp đều reo vui và động lòng, khi tên kép ấy vỏ buồn rồi thì hát Tàu tiếp lại luôn.

Tuồn hát ấy của quan Giáo-thọ Huỳnh-đình-Lữ, Phó-chủ-hội Quảng-trí đặt và sửa cho tên kép ấy hát như vầy :

Mưa Âu đà thấm khắp, gió Mỹ hải đồn qua, sông Đà-rằng trắng doi sáng lòa, non Nhạn lảnh bóng cười hớn hở. Nhờ ta nay biển tự. Ngó ải-quốc là tên, mong bảo đáp ơn trên, phải áo lo việc nước.

(Ngỏi nói lối) Tôi nghĩ việc đời cũng lắm điều để giận, mà giận hết rồi lại cười, như bây giờ quân Đức-tặc là những loài yến tước, mà nỏ lại dám chống với Đồng-minh ta, là như đua với hộc hồng, gươm đòng cứu đá rất khắp Á-đông, thời cỏ bao tiệc ác cũng sờ cùng cỏi bắc, chẳng khỏng, nhưng-mà tôi nghĩ lại trong cách cứu vãn, phỏ thiên chi hạ mặt phi vương thổ, xuất thổ chi tân mặt phi vương thần lại có câu rằng : kiến nghĩa bất vi vô dõng, gẫm như tôi lại mọn sức yếu, biết làm sao cho đặng dậy, ở ở phải, chẳng lời chốn chiến-trường mà dẹp giặc, thời phải đi quyên trợ cho thành công mới phải cho, mà khoan đã, chưa xong, đi đã đặng đâu, còn Bắc-kỳ thủy biển cũng thương lòng, thời thời đi một chuyến quyên làm ba việc mới xong cho.

(Hát nam) Lòng nghĩa phận người ai chẳng biết, dưng anh-hùng chỉ quyết trợ gian, gươm cho ong kiến nhộn nhàn, rồi đây quyết sách hồi lang bảy giờ. Đức chi mấy mấy mấy hồi mấy, gian tay phất lấy ngọn cờ, rỏ rằng ba sắc để chờ treo cao; bằng nay tỏ đạ anh hào, kẻ chen tất nghĩa người trạo chức thuh.

Nhiều chn chả là nhiều, tiền cũng nhiều mà bạc cũng nhiều, như làm vậy là :

(Hát khách) khu lối trc võ tùng nhơn nguyện, tập dịch thành cầu trứ quốc ưa ấu hải vô ba yêu ngại thiếp, viem giao hữu lộ thoại lân du.

Diễn Hi Nghĩa Quyên

Giúp kẻ bị nạn binh cách, tế cấp mẹ góa con cói và đồng bang xứ Bắc-kỳ bị thủy tai. Có phép quan Đại-Lý và quan Tỉnh cho. Théâtre en faveur des blessés de la guerre Européenne, des veuves et orphelins et des inondés du Tonkin, autorisé par M. L'Administrateur Délégué et Mrs les Mandarins Provinciaux.

Mảng tin mạng nghiệ Đại-pháp duyệt trừ toàn thắng Đức-tặc sắp tới, chúng ta dây con dân bảo-hộ, núp dưới cờ lam sắc hà chẳng chút tình hi vọng ! còn ngoài kia Bắc-kỳ đồng-bang ta bị thủy tai nạn ách hà rằng chúng ta khoanh tay ngồi ngó cho đành ? Vậy nhơn diệp Tết hội học Quảng-trí chúng tôi khởi xin quan Đại-Lý và hai quan chủ Tỉnh cho lập cuộc diễn hí nghĩa quyên trong 3 ngày xuân, và xin quan Phủ bổn hạt một ý ấy công chúng tôi, tiếp quan Đại-Lý và hai quan Chủ Tỉnh hạ cố ý cho và quan Phủ bằng lòng trợ giúp nên cuộc, để lấy đồng lợi cuộc diễn hí để dẫn Tòa Đại-Lý phân phát tế cấp cho những kẻ bị nạn binh cách bên Pháp-quốc cùng mẹ góa con cói và đồng-bang xứ Bắc-kỳ bị nạn binh cách bên Pháp-quốc cùng mẹ góa con cói và đồng-bang xứ Bắc-kỳ bị thủy tai trong năm Ất-mão để tỏ lòng phân ưu của thần dân sĩ thứ Tuy-Hòa.

Thương thay họa vô đơn chí, phước bất trùng lai ! Ấy đó chúng ta đương mong đến thì nghe xảy đâu lại gặp rối nhà ! Nợ nước chưa xây đâu lại gặp rối nhà ! Nợ nước dây ? Và từ bấy lâu nay, lắm kẻ chê cười, lắm người dị nghị : đông Hồng-Lạc chưa thoát giã-man, người Bắc kẻ Nam xem như Tây-Việt Thế thời, Bắc-kỳ đương con tai biến chánh là ngày ta phải làm cho rõ mặt con Rồng cháu Tiên, cũng biết chữ hiếp quần, cũng biết phân nghĩa vụ luồng chi Tuy-Hòa ta nay đứng mưa hòa gió thuận, gạo trắng củi thơm, nỡ quên kẻ đồng-bang nhà xiêu nước ngập, mất của hai người, mà chẳng chạnh tình thương xót !

Ấy vậy từ khi mở cuộc Lạc-quyên đến nay, thì Trung-kỳ chẳng chốn thấy đua nhau, người giúp của, kẻ giúp công, lập cuộc nầy gây cuộc khác; một chi tìm phương tế cấp, ra tay với kẻ trầm luân. Lắm cho đương lúc thâm sầu, bỗng chút tiếng hiệp-quần rung động miền Nam cõi bắc.

Cơ hội nầy là cơ hội làm sao Nam Bắc từ đây sum vầy bổn biển một nhà, vậy anh em ta làm làm sao cho nỏi Tản-Viên sông Nhị-Hà, cũng hòn nỏ reo vui, khoang ngợi mà rằng : kia, kia kẻ xa xa, chero Chấp-Chải, hòn Nhạn-Tháp, núi Đá-Bia, sông Đà-Rằng, hoan nan nầy mới rõ mặt anh em. Lắm sao cho cỏ cây hoa trái đua chen nhau mà mỡ mặt với non sông, lắm sao cho tình đồng chưởng dải đồng tâm, keo sơn gắn chặt, lắm sao năm Ất-mão là năm tai thảng hại mà hóa ra một kỳ kỷ-niệm nghĩa năng tình sâu.

Vậy nay Hội Học Quảng-Trị Tuy-hòa chúng tôi lựa ngày mồng bốn, mồng năm mồng sáu tháng giêng tới đây, nhơn viện quan thong thả mở trận thiết diễn đàng phò trương huê thê tại rạp hát chùa ông ở làng Nhơn-Thập.

Kính mời chư tôn quan cỏ trước đến xem hát Tàu chơi, sau nữa là tỏ-rõi tình tru lạc trong quan mà ban cho kẻ ít người nhiều ngỏ hầu tế cấp cho những kẻ bị nạn binh cách mẹ góa con cói và đồng bang Bắc-kỳ bị thủy tai vậy.

Tuy-Hòa Quảng-Trị Học-Hội kính thỉnh.

Chúng tôi lấy làm hớn hở mà gắp được Phan-á-Cang, chủ bau hát Tàu Phan-Rang đi ngan xứ nầy có lỏ lòng giúp hát cùng cho cuộc nghĩa nầy, và bau hát hết sức đua tài diễn hí mà làm nên việc nghĩa.

Monsieur le Président de la Société d'Enseignement Mutuel à Tuy-hoa et Messieurs les Membres de la Société.

Messieurs,

Anh em chúng tôi là người Bắc-kỳ trú ngụ tại Tuy-Hòa trước đến xin phép quan Phủ sở tại cho phép anh em chúng tôi được tổ một đôi lời kính mừng quan Lớn, sau tổ đạ cảm ơn cuộc **Diễn hí nghĩa quyên** nầy mà **Hội Quảng-Trị** Tuy-Hòa đã tất tâm xướng xin quan Đại-Lý và hai quan chủ tỉnh cho phép lập làm nên cuộc nghĩa, **sau chúng tôi,** xin tỏ **đạ cảm ơn hội** Quảng-trí, các quí ông trị sự hội, và quí hội-viên hồn hội vì mẫu-quốc, vì quê-hương đồng bang mà xin dựng nên cuộc nầy.

Trong năm rồi, tôi có nghe qui ông, nhóm tất niên, và có bàn xin lập cuộc diễn hí nghĩa-quyên nầy, đỗ có thấy dân sĩ thứ Tuy-Hòa, với kẻ bị nạn binh cách Đại-Pháp cùng mẹ góa con cói và đồng bang xứ Bắc-kỳ bị thủy tai, thì tôi lấy làm **mừng** mà **được** thấy **tấm lòng** của **quí ông** đề làm việc nghĩa nầy, may nhờ lượng hải hà quan Đại-Lý Sông-cầu, hai quan lớn tỉnh Phú-yên và quan Phủ Tuy-Hòa sẵng lòng y cho như lời qui ông sở ước thì chúng tôi càng hớn hở vui mừng.

Nay cuộc qui ông nhơn Tết mà làm việc nghĩa, trước là vời Mẫu-quốc bảo hộ và đồng bang xứ Bắc chúng tôi, sau nữa là khuyên bạn đồng bang Tuy-Hòa chúng làm nên việc nghĩa. chúng tôi thấy cuộc như vầy lấy làm qui hảo việc qui ông tất tâm. Đã biết rằng chỗ xứ nầy xướng nên việc nghĩa phải làm cũng trình mà quí ông chẳng nệ khó nhọc công những việc rất vất, mà qui ông đều lước qua, chẳng chút ngã lòng để làm cuộc phải, vậy chúng tôi xin thay mặt cho đồng bang Bắc-kỳ mà cảm ơn quan lớn Đại-Lý, hai quan lớn chủ tỉnh, quan lớn Phủ Tuy-Hòa, quí hội Quảng-Trị sau nữa chúng tôi xin tỏ lòng cảm ơn các hạng hảo tâm quí bang Lạc-quyên trong số của qui ông mới xướng ra rất rạp hát và xin cảm ơn cỏ bác ví nghĩa mà đến dây dự cuộc hát Tàu trong ba đêm mồng 4, mồng 5, mồng 6 tháng giêng nầy.

Chúng tôi lại lấy làm hớn hở mà xin qui ông cho phép chúng tôi cũng được tỏ đạ cảm ơn Phan-á-Giáo và Phan-bích-Thanh người đại diện cho De Robert đã tận tâm mà giúp đem lời kim ngọc làm cho bau hát Tàu đi ngan xứ nầy cũng thấy việc nghĩa mà mỗi lòng hát cùng. Chúng tôi cũng xin phép qui ông đây để tỏ lòng cảm ơn Phan-á-Cang chủ bau hát Tàu nầy đã tỏ lòng tốt và con hát Tàu hết sức đua tài làm nên việc nghĩa trong ba đêm nay.

Sau hết chúng tôi xin cảm ơn ông Nguyễn-văn-Dận chánh chủ-hội Quảng-Trị và ông Huỳnh-đình-Lữ giáo-thọ Tuy-Hòa, phó chủ-hội Quảng-Trị và ông Jean Pervès chủ diễn-bảo Tuy-hòa, ký-lục Quảng-Trị chẳng nệ công khó nhọc mà tiếp rước kính trọng các hàng hảo tâm Lạc-quyên trong ba đêm nay. Cũng hai ông xã trưởng làng Nhơn-Thập và Đông-Phước gia tâm chu mẫn bài biệt chỉnh đốn phô trương nơi rạp hát nầy.

Chúc Đại-Pháp vạn tuế.
Chúc Đại-Nam vạn tuế.
Chúc Đồng-Minh vạn vạn tuế.

CHÚC-ĐỨC-THẮNG,
THÂN-TIẾP,
TẤN-LONG-HIỆU

Tuy-Hòa, le 8 Février 1916.

Kính trình hội Quảng-Trị lập Diễn-bị nghĩa quyên tại Tuy-Hòa đăng rỏ, nhơn diệp Tết qui ông có xin thượng quan cho phép lập cuộc diễn hí nghĩa quyên đỡ trợ cấp kẻ bị nạn binh-cách bên Pháp-quốc, mẹ góa con cói và đồng bang xứ Bắc-kỳ bị thủy tai đói lạnh, và thấy mấy ông chẳng nại công khó nhọc mà xướng nên việc nghĩa và xem các lời qui ông đăng yết tại rạp hát, thiệt là lý thú lắm, lợi lẽ thanh thao chẳng làm tủi khẩu.

Vì Đức-tặc sanh thói giã-man, Đại-Pháp hiệp với đồng-minh tuốc gươm ra diệt trừ loài vô đạo, còn xứ Bắc-kỳ ta bị nước lụt dân tình các cứ, nhơn vật tiêu điều, các đồng lại bỏ lòng nghĩ đến quê-hương đem trồng Quảng-Trị mà cỏ đồng liên thính, để cho đồng bang xứ Tuy-Hòa cứu giúp, qui ông ở như vậy thiệt hết nghĩa vụ với mẫu-quốc bảo-hộ và quê-hương xã-hội.

Chúng tôi lá chánh-tổng và lý-trưởng làng Mỹ-Hòa xin nhơn diệp nầy mà lỉ cùng vỏ cuộc qui ông làm 2 **ạo** 00 cầu tuy ít lòng nhiều xin qui ông nhậm tấm lòng cho.

Ngô-văn-Lang Chef de canton de Hòa-Mỹ. . . . . 1 $ 00

Nguyễn-hữu-Chắc Maire du village de Mỹ-Hòa, canton de Hòa-Mỹ. . 1 $ 00

TẤN HÓA LUẬN

Nước Nam ta từ đời Hồng-bàng đời vua Kinh-dương-vương đến triều Đinh truộc về ngoại-kỳ, cọng 3.901 năm.

Từ triều Đinh-tiên-hoàng nhứt thống đến bổn triều Tự-Đức tam thập lục niên thuộc về Chánh-sử cọng 884 năm.

Tuy chánh-thống mặc dầu, nhưng diễn-chương chế-độ cũng y theo Trung-quốc mà cải trị, nên nhơn sự đều thủ cựu mà thôi, song chẳng những nước Nam minh thủ cựu. Trung-hoa cũng thủ cựu vậy. đến triều Thanh vua Đạo-quang năm thứ 28, nhằm tây-lịch 1.842 ngộ với cuộc Âu-châu thế bức, Trung hoa hất đắc dĩ phải khai-quan hỗ thị, giao thông buôn bán cùng các nước tới nay cọng 74 năm nỗi Trung-hoa hất chước theo, cũng đã lần lần tấn hóa. Trung-hoa mà tấn hóa là vì mua sách Nhựt-Bổn. Lâm sao mà có sách ấy ! Là vì vua Minh-Trị cho sĩ-tử du học với các nước mà góp về. Các nước Âu-châu mà đủ các thứ sách ấy, chẳng phải trong 5, 10 năm mà đủ đặng, kể từ khi Thập-ngũ-thế-kỷ đến nay, các vì Triết-học hồng-nho bèn Tây, mỗ mang trí-hóa một khi một tích : *Tâm-Lý, Sanh-Lý, Luân-Lý, Vật-lý, Hóa-khí Quang-khí, Điển-khí, Trọng-khí, Nông-nghiệp, Công-nghiệp, Thương-nghiệp, Khoáng-nghiệp.* cho đến những sách : Động-thực-vật-học, sách Thọ-nghệ sách Súc-mục sách Lâm-tài, sách Ngư-vụ sách Nông-khí và các sách Bác-ngị v. v. Từ ấy đến nay mới đặng cả đủ như vậy.

Nghỉ lại mà coi lớp hậu khởi đệ hơn lớp Tiền-khởi ; kẻ Hậu-nhơn khỏe hơn kẻ Tiền-nhơn. sao rằng vậy? Là các nước Âu-châu hơn 500 năm bày đặt các sách Kỉnh-tế mới đủ, người Nhựt-Bổn học theo có 30 năm thì xong, có phải là để và mau hơn không ?"

Nay trong cõi Nam-kỳ thuộc về nhà nước đã 58 năm rồi, xét coi người Nam ta tuy nhiều ông đại-tài Hào-kiệt lẫn bộ vận mình rồi, mà cũng còn bộn kẻ lầm thường, chẳng biết sự ấy tại đâu, hoặc tại kẻ tầm thường, ấy không chịu học nữa hay là tại không đủ sách vỡ nên khiến tấn hóa không bằng mấy ông kia vậy.

Vậy nay tôi kính xin các đấng cao minh và các vì Hồng cơ đại nghiệp, thương người đồng chưởng giúp kẻ đồng-bang mua đủ các bộ sách học bên Tây-âu như lời tôi kể sơ lược trên đó đặng cậy người giỏi dịch ra quốc-âm, lưu truyền cả nước các sử xa xuôi đặng giảm giúp đạy lớp hậu sanh, như ai muốn chuyên nghề nào thì học theo sách nghề nấy, phỏngước chừng 10 năm nữa sắp về sau học vấn tinh thông nhơn tài lẫn bộ, trước đã đông người giúp việc Nhà-nước, sau nữa Nông, công, Thương, cỗ rỏ hiết tới lý nhiệm mầu nghiệp nghệ tinh thông khi cơ thục thức, rồi chế tạo các loài vật-dụng đặng dua chen thương nghiệp với Hoàng-cầu, chừng đặng như vậy rồi thì từ nhiên quyền lợi lẫn thâu có lẽ quốc dân càng ngày càng hưng-vượng.

Cẩn luận
HUỲNH-THÚC-MẬU.

BẢO SẢN YẾU LUẬN

(Quelques notions de puériculture)

(tiếp theo)

Có kẻ lại hỏi : nếu làm y như lời luận ấy, thì chắt trong thế-gian nầy, đều chẳng có ai mà bị nạn-sản hết sao ?

— Sao lại không có, nếu cứ chiếu theo như lời tôi đã luận đó, mà cũng còn có người phải bị trắc trở nhiều bề, là hoặc bởi người mẹ bịnh quá, thai dưỡng chẳng đủ, khi huyết chẳng suy ; hoặc bị thương hàng mà làm cho nhiệt độc nó thương thai ; hoặc tại vợ chồng không cứ, rảng rịt lấy nhau thái quá, cho nên hỏa dục nó thương thai ; hoặc bình nhựt hay ăn gừng tỏi, cùng là đồ nướng đồ chiên và đồ nóng nầy, cho nên hỏa độc nó thương thai ; hoặc bị trợt té, nên mới sanh ra nạn-sản, có nhiều khi mà phải thai tử phúc trung. Nếu không có mấy đều nầy thì chẳng hề khi nào mà sanh ra những sự bất tiện hảo giờ.

Có nhiều khi hoặc bị trời lạnh cho nên đưa nhỏ lợt lòng ra rồi mà không khóc, hoặc đã chết rồi, thì là mụ phải mau mau lấy ỵ phục đẩy điểm cho kỳ, mà phải dùng đồ trắng cho sạch sẽ đạ ! lấy giấy hương-giu đốt lên, rồi đốt cái cuốn rùng nó, hễ-hơi ẩm nhập lần vào bụng đặng, thì lần lần nó sẽ khóc lên mà sống lại. Chớ thấy như vậy mà nói rằng đã chết ngột rồi, nên làm ngơ mà bỏ qua, hoặc không coi trước coi sau, cứ lấy kéo mà cắt rún trước đi, thì không còn phương chi mà cứu đặng.

Còn người mẹ lúc sanh con ra khỏi bụng rồi, thì trong lòng thường hay hồi hộp, pháp phồng pháp phồng không yên, hoặc trong bụng còn đau rầm rì, cho đến tinh thần cũng mệt mỏi, ăn chẳng biết ngon, lúc nầy thì chẳng nên cho ăn đồ mỡ dầu cho lắm, hoặc ăn chẳng đặng, thì phải dùng thịt gà hoặc thịt bò nấu xúp mà cho ăn, thì lần lần tinh thần ắt vượng lại, mạnh mẽ như thường. (Những người không để mà mỗi khi đau, hoặc cơm lành đề mà nỗi dậy, giáo thông buôn bán cùng các nước tới nay cọng 74 năm nỗi Trung-hoa hất chước theo, cũng đã lần lần tấn hóa. Trung-hoa mà tấn hóa là vì mua sách Nhựt-Bổn. Lâm sao mà có sách ấy ! Là vì vua Minh-Trị cho sĩ-tử du học với các nước mà góp về. Các nước Âu-châu mà đủ các thứ sách ấy, chẳng phải trong 5, 10 năm mà đủ đặng, kể từ khi Thập-ngũ-thế-kỷ đến nay, các vì Triết-học hồng-nho bèn Tây, mỗ mang trí-hóa một khi một tích : *Tâm-Lý, Sanh-Lý, Luân-Lý, Vật-lý, Hóa-khí Quang-khí, Điển-khí, Trọng-khí, Nông-nghiệp, Công-nghiệp, Thương-nghiệp, Khoáng-nghiệp.* cho đến những sách : Động-thực-vật-học, sách Thọ-nghệ sách Súc-mục sách Lâm-tài, sách Ngư-vụ sách Nông-khí và các sách Bác-ngị v. v. Từ ấy đến nay mới đặng cả đủ như vậy.

Nghỉ lại mà coi lớp hậu khởi đệ hơn lớp Tiền-khởi ; kẻ Hậu-nhơn khỏe hơn kẻ Tiền-nhơn. sao rằng vậy? Là các nước Âu-châu hơn 500 năm bày đặt các sách Kỉnh-tế mới đủ, người Nhựt-Bổn học theo có 30 năm thì xong, có phải là để và mau hơn không ?"

Nay trong cõi Nam-kỳ thuộc về nhà nước đã 58 năm rồi, xét coi người Nam ta tuy nhiều ông đại-tài Hào-kiệt lẫn bộ vận mình rồi, mà cũng còn bộn kẻ lầm thường, chẳng biết sự ấy tại đâu, hoặc tại kẻ tầm thường, ấy không chịu học nữa hay là tại không đủ sách vỡ nên khiến tấn hóa không bằng mấy ông kia vậy.

Vậy nay tôi kính xin các đấng cao minh và các vì Hồng cơ đại nghiệp, thương người đồng chưởng giúp kẻ đồng-bang mua đủ các bộ sách học bên Tây-âu như lời tôi kể sơ lược trên đó đặng cậy người giỏi dịch ra quốc-âm, lưu truyền cả nước các sử xa xuôi đặng giảm giúp đạy lớp hậu sanh, như ai muốn chuyên nghề nào thì học theo sách nghề nấy, phỏng ước chừng 10 năm nữa sắp về sau học vấn tinh thông nhơn tài lẫn bộ, trước đã đông người giúp việc Nhà-nước, sau nữa Nông, công, Thương, cỗ rỏ hiết tới lý nhiệm mầu nghiệp nghệ tinh thông khi cơ thục thức, rồi chế tạo các loài vật-dụng đặng dua chen thương nghiệp với Hoàng-cầu, chừng đặng như vậy rồi thì từ nhiên quyền lợi lẫn thâu có lẽ quốc dân càng ngày càng hưng-vượng.

Cẩn luận
HUỲNH-THÚC-MẬU.

CUỘC THI VẼ VÀ THƠ Ở NGOÀI BẮC

(Concours de dessin et de poésie au Tonkin)

(thiếp theo)

THƠ

Trung-Bắc-Tân-văn cỏ-động lên,
Báo tin nước lụt khắp bao miền,
Mình mông đất Bắc, tình khôn kể !
Xa cách người Nam, nghĩa hả quên.
Lão-hồ, cỏ tam-tài chỉ nệo,
Đồng bào, dân lục tỉnh xin quyên.
Vào công, nào của, cùng nhau giúp,
Thân-ái từ nay đã vững nền.

TRẦN-HÀN.
Phủ Hòa-an Cao-bằng.

Chuông bảo vang lừng, sóng nước reo,
Sâu châu vội vã đỡ tay chèo.
Cùng là Hồng Lạc người Nam cả,
Sẻ đẻ tang thương hiểm Bắc nhiều.
Giúp của đã đành bia đá tạc,
Tơ lòng xin gởi bức tranh treo.
Dặt tay thân ái ơn Nhà nước,
Tình nặng bao nhiêu, nghĩ hết nhiều.

NGUYỄN-BÔNG-CHÂU.

Bương con bình địa nổi ba đào,
Tối phiền em nay gái mà đảo.
Chiếc bách những toan gánh mắt nước,
Dòng sông chưa dễ vững tay chèo.
Nhờ người Đại-pháp rung chuông bảo,
Sẻ khách Nam-kỳ quận đạ dau.
Cứu kẻ Đông-bào khi lụt lội.
Ơn nầy lạc đạ đám quên đâu.

NGUYỄN-THỊ-MINH.
Định-công-xã, Hà-đông.

Mới biết đồng-bào ngãi chí thân,
Công nhau giúp đỡ lúc gian truân.
Nước loang cõi Bắc chuông vừa báo,
Sóng đợn trời Nam lưới đã quăng.
Cứu kẻ trầm luân trong khổ-hải,
Vẹt người lầng bạc chốn mê-lần.
Nỗi tình Nam Bắc càng lai láng.
Khai-hóa vì ai đất lại gần.

NGUYỄN-HỮU-QUẢNG.
Hà-tri, Hà-đông.

Hay đâu bình địa nổi ba đào,
Nàng nỗi nước nầy kẻ xiết bao.
Mới sóng rập rềnh con giỏ thiếu,
Bóng cây thấp thoáng ngọn đèn chao.
Trông về từ lý lòng đau cắt,
Tưởng đến tang điền ruột xót cào.
Chuông bảo Nam-kỳ nghe tiếng gọi,
Vội vàng ra cứu khỏe may sao !

NGUYỄN-TẤT-TIẾN.
Hà-tri, Hà-đông.

Mình mông nước lớn lỡ tràn đê,
Ngao ngán dân xiêu thực gớm ghê.
Cỗ đồng Tân văn thông các xứ,
Duy tri Bảo-hộ vẹn muôn bề.
Cõi Nam đem của thêm thương giúp,
Đất Bắc vui lòng cũng thỏa thuê.
Một mảnh đan thư xa cảm tạ,
Ngàn năm vách phấn lạc ghi đề.

VŨ-THÁI-CẢNH.
75, hàng Bát, Hà-nội.

Từ phía đồng không nước trắng phau,
Đất bằng đâu bỗng nổi con sâu.
Cảm ơn thay mặt người nâm tỉnh,
Trượng nghĩa nhờ tay của sáu châu.
Bảo hộ chỉ cơ yên sóng đỏa,
Tân văn khua trống vẳng giòng sâu.
Trời Nam biển Bắc tình thân ái,
Tô giống tiên long giữa địa-cầu.

Sông Nhị nhiều đê vỡ,
Đồng-kinh lụt mấy lần.
Giỏ bay cỏ chẳng thải,
Sóng vỗ trống Tân-văn.
Sẵn tình người tuy cách,
Đồng bang nghĩa hòa thân.
Quyên tiền vui việc thiện,
Cứu nạn tỏ lòng nhân.
Tranh vẽ còn dư ý,
Thơ đề gởi lạ ẩn.
Gọi là tình kỷ niệm,
Thay mặt cả bàn dân.

HOÀNG-Ý-VIỄN,
36, hàng Bè, Hà-nội.

Qui hóa gì bằng bụng giúp nhau,
Người làm ơn trước kẻ ơn sau.
Mông mênh cõi Bắc cơn ba lớn,
Rộng rãi trời Nam bể ái sâu.
Chuông bảo Tân-văn vang sấm mạnh,
Đuốc lòng Bảo-hộ sáng sao mau.
Sông Hồng chưa dứt thù non Tản,
Công của đồng bào nhớ bấy nhiêu.

Công của ai ai quí phước trên,
Trong Nam ngoài Bắc ngãi sâu còn.
Đèn chơn khỏ chay trông trời đất,
Ngành mặt không đành vì nước non.
Vật ít lòng nhiều trân bể ái,
Com đen vắn tùng tổ nguồn con.
Đồng bào hai chữ xin vàng tạc,
Gác cửa trời Nam nguyện chẳng mòn.

TRẦN-NAM-TẦN.

Đồng bào hòa thiệt hòa thương mến,
Lòng tốt trong Nam để được hầu !
Nghĩ chốn Kỳ ngư Đương gắp khúc,
Nên khi Thâu thúc Tấn nhờ mau.
Ơn nhà Bảo-hộ trông non trước,
Lại giấy Tân-văn khuyến nhủ sau.
Xin chúc ngàn năm đều lăng sóng,
Chung nguồn sông đục khác chi đâu.

LÊ-NGỌC-THÀNH,
75, hàng Bạc, Hà-nội.

Tiếng trống Tân văn đã điểm già,
Nhiệp thành ai dễ rập cho qua ?
Đất chia Nam, Bắc non sông khác,
Người vẫn anh em máu mủ nhà.
Một tấm lòng vàng, câu tế độ,
Mấy hàng lời ngọc, lại phong ba.
Lá lành là rách cùng che bọc,
Cây phước Hồng bàng hoa lại hoa.

Nam, bắc đôi nơi vẫn giống nhà,
Lòng thân hỏ để lúc nào xa.
Sanh tình khôn biết cơn tai biến,
Nghĩa khí năng vì buổi thiết tha.
Lần bóng dưới chơn cỏ Bảo-hộ,
Ra tay cơ vững lại phong ba.
Nhờ ơn tạo hóa xây vần lại,
Nền phước Hồng-bàng nở mới ra.

PHẠM-VĂN-TRÌNH,
89, Avenue Paul Doumer, Haiphong.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy dặt hạnh hữu thiết mình mặt lý
TONI KOLA
Hãng bằng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chúa của hãng rất kỳ cang. Hãng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không mẫn là phải có xin thì đừng.

Cha chả ! M. Quế ăn mặc ngộ quá, phải chơi đâu ! Mà thiếu một món. . . chớ chi y-đon mua thứ thuốc vấn DOLLAR chánh thuốc LANGSA hiệu MARYLAND THƯỢNG HẠNG mà hút, thì thật là tuyệt-hảo, không sai một cạnh !

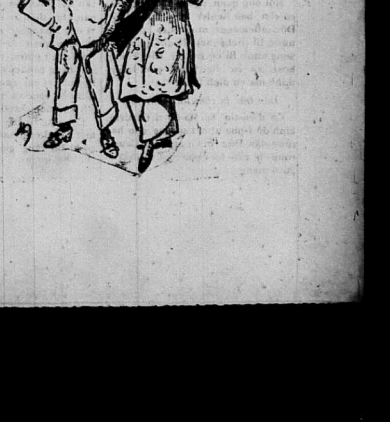

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 2 f. 68.
Giá lúa, tạ 68 kil. chở lối nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) tạ 2 $ 80 tới 3 $ 35.

TIN VẮT NAM-KỲ

Quan Toàn-quyền Roume trở về Saigon. — Quan Toàn-quyền ở Hanoi sẽ vô tới Tourane đi đường bộ và từ Tourane đi tàu vào Saigon, rồi sẽ đi tuần lễn Nam-vang.

Ghe chiếm. — Trần-văn-An kêu là Sáu, 72 tuổi, là người đi bán muối ở Bạria, có đến bót khai rằng, ghe nó số 45 tỉnh vô Cầu-ông-lãnh mà buôn bán rồi đi tới trước sở tàu đi biển bị sóng cuộn cuộn sau một chiếc tàu, chạy đi vũng-tàu mà nó chẳng biết tên, nhân chiếm. Không ai chết cả.

Mất giấy ghe, giấy lăn và giấy thuế thân của tên ban Nguyễn-văn-Còn 25 tuổi. Sự hư hại chừng 100 đồng.

Vai mang khăn gói thẳng xông, Mẹ thương để bụng thương chồng phải theo. — Cô Nguyễn-thị-Ke kêu là cô Hai tuổi qua cấp kè (16 xuân-thu) mà giấy tờ hồng đã sớm lên bước, nếu cô ta đi bỏ nhà mẹ cha mà đi, có đem theo bông-tai cà rá giá chừng 18 đồng.

Mua không trả giá. — Cậu đang kiếm mà bắt một tên cu-li về tội ăn cắp của người đi xe ngựa tưởi đường một cái rương đựng quần áo giá chừng 28 $ 50.

Sang đoạt. — Có hai cậu đồ mới bị bắt về giải đến Biện-lý về tội sang đoạt vòng vàng của người ta gởi, giá chừng 57 đồng.

Hút xách rỡ ràng ! — Có một khách nọ thế ghiền đã quá buổi, mới bị giải đến Biện-lý về tội ăn cắp một cái ống điếu á-phiện và quần áo giá chừng 5 đồng.

Thuyền không chủ. — Cuối sông Cầu-ông-lãnh có một chiếc ghe thả trôi không chủ. Bỉ với và giao cho sở phủ de (Fourrière) rồi.

Cờ bạc. — Tại xóm Tân-định có một thiếm nọ là vợ của thầy giáo cựu, chứa bài cào trong lúc ban ngày, xảy đâu có tên *lâu khán* (chệt lai) tên là Hoa Hen đến đợt, bỉ vậy cho nên là 6 cờ sòng linh mũ là mới đến bắt mà giải xuống Biện-lý.

Quán-tử ngồi xưởng. — Hồi chiu thứ bảy, 7 giờ rưỡi ăn trộm leo nóc nhà Bưởng mới, ông chủ khuya có ra tay, Trời bắt dang gian đăng, có 2 người đón-hà nghe la nổi-tà thì thiên hạ đều lại ruợt, nhưng mà bắt chẳng đặng.

Ấy cũng thật là tài ! Đứng nghe khen vậy mà làm nữa, chắc không thoát a bậu ! !

Chẳng phải ghen mà đập bất đìa người. — Chúa nhựt tuần rồi, hồi 9 giờ xảy ra một việc cũng kỳ, tại đường Pellerin có một cô lại nọ tên K... mới đến nhà tên thợ-sơn tên T... mà hỏi vậy chớ vợ của chú đâu. Tên thợ ấy trả lời rằng vợ tôi đi khỏi đã vài ba tháng nay. Cô nọ lại chẳng tính lời nói, liền biểu đón theo mình đập bể bát đĩa ở trong phòng. — Uả là nay ! Nữ đào nam phòng chớ !

Cần-thơ. — Nguyễn-thị-Tư bị bắt đang giam cầm về tội chứa cờ bạc và có ba tay đánh là Lê-thị-Xuyến 35 tuổi, Hứa-văn-Đo, 29 tuổi nghề nấu ăn, Nguyễn-văn-Được 52 tuổi nghề bồi.

Mỹ-tho

Quán tử người vường. — Nhà ông Lê-quan-Bạo là người làm việc quan trang-sư ở tại Mỹ-tho bị ăn trộm nóc mất áo quần và đồ nữ trang hơn 300 bạc. Chúng nó đào một hàng to ngoài ngách và thẳng trong nhà, mà không ai hay gì hết.

Bạch-sa

Bắt. — Một người tây làm việc sở Tạo-tác nội đi qua giang đò lớn, đang xin lính tuần tập sự một tiền *chèo đò nào cũng* lấy 2 đồng bạc, và áo quần mà trốn mất.

Cần-thơ

Tại đâm mà sanh điều tội. — Lính tuần cũng mới bắt được một chú khách trồng rẫy cải. Nó lấy nước cá thối mà tưới cải và rau. Tuy là loài rau cỏ nhờ đó mà tốt tươi. Mà những người ở xung quanh chịu mùi hôi thối nước ấy dụng lại trong hồ. Người thì nhức đầu kẻ thì ụa mửa. Ở trong châu thành các chú cũng vậy hay ở dơ lắm, nhứt là mấy nhà chệt nghèo, tệp b.

Sóc-trăng

Có một người làm sở lục-lộ nhưng mà cũng có gia viện điền sẵng, ngày nọ có cho một người vợ anh em ở đến mấy ngày. Chừng ra đi, muốn đến ơn chẳng biết lấy chi mà đáp, nên thiếm phải ép mình lấy theo một cái nón thiếm phải ép mình lấy theo một cái nón trong trong ký dụng đó nữ trang của vợ và con của người lục-lộ, giá là 1500 đồng. Sở tuần-thành đang tiềm kiếm mà bắt, nhứt là đón tại tiệm cầm đồ Bạch-iêu và Cần-thơ.

Cần-thơ

Trước ngày Tết, có tên khách Sam-Chân giao cho Trường-tòa biện tịch tên Hứa-Nhan thiếu 110 đồng, quan Trường-tòa đã biên tịch đồ đạt của Hứa-Nhan giá đáng mấy ngàn và lại chẳng cho chủ ở trong nhà nữa.

Tên Hứa-Nhan phải tuân theo phép, rước thay tối lại ăn trộm trèo nóc vào tiệm mà lấy gần phân nữa đồ đạt.

Tên Hứa-Nhan xin với Tòa trừ khử (main-levée) sự biên tịch ấy, nó sẽ trả 140 đồng cho chủ nợ, rồi nó sẽ liệu chủ nợ về việc thiếu nợ nó.

Bạc-liêu

Hôm nọ ông Cả (sở tuần-cảnh) đi tuần thành ngang qua nhà thị Canh bán bún, nghe tiếng chạo rạo trong nhà, ông bèn ngó vô kẹt vách thấy đâu có 12 người đang đánh bài cào.

Ông bắt vậy nhà bắt đặng 7 người đi tù, 5 người nhà quê và 1 người bán rượu chịu bạc nhiều đều trốn biết.

Tayninh

Một đám tù-nhơn muốn xâm loạn (nhưng mà không chắc).

Chaudoc

Tên đầu-đảng còn đó bị bắt.

Chiều hôm qua là ngày 18 tây, sở tuần cảnh mới bắt đặng tên *Tư Chà* là đầu đảng bọn cốn-đồ muốn phá khám đó.

MỘT CHUYỆN ĐÁNG TỨC CƯỜI

Có một người chịu cây cho cafe hàng, ngày nọ gởi theo xe lửa những thùng thiếc không, dặng có mua dầu hắc về mà sơn ghe. Khi xe chạy lánh rớt vài cái tại làng Phú-nhuận Gò-vấp. Mấy ông làng vì tối nên thấy chiếc chòm mấy cái thùng nổ ra trải phơi liền đánh mồ đánh trống, bao vây tứ phía, chừng sáng ra thấy mấy cái thùng mắc cỡ trần, rồi kéo ra ai ai cũng cười ngất, còn hỏi hôm thì lại oán hồn.

Một việc lắm

Muốn giữ cho cả châu thành bình tịnh nên các dường các nẻo đều có lính tuần, còn dưới cầu bến địa phận Saigon thì có lính sơn-đá và còn phía bến thì có làng canh gát.

Nên hôm chiều thứ tư tại cầu Thị-nghè đường đi Phú-mỹ ở phía bên địa-phận làng thì có một tên hương-quản và hai tên hương-tuần đi tuần, nghe thợ sở Ba-son về báo rằng có nghe tiếng người lội-xộn ở dưới cầu phía bến ba cậu ta liền đi đến nơi. Rưỡi giờ lính sơn-đá canh gát đó thấy 3 cậu cầm heo, cầm gáy, ngỡ là quân côn-đồ, bèn bắt ba cậu. Ba cậu chẳng biết tiếng tây còn mấy ông lính sơn-đá lại chẳng biết tiếng annam cám với diếc khó nói mà hiểu đặng.

Có một chủ hương khác thấy vậy lại chạy báo cho sơn-đầm, sơn-đầm liền đến nơi cắt nghĩa cho lính sơn-đá nghe, vậy mà còn chưa muốn thả vì nó cứ theo lịnh quan trên mà thi hành. Chừng đến nhà việc Phú-mỹ chuyện rõ ràng ba cậu hương mới đặng thả.

SƯU XUẤT TÂN KỲ

(Les curiosités)

Cầm khạc giỏ

(Cantre le crachat)

Ai cũng biết rằng bịnh ho thổ-huyết là một bịnh rất nên truyền nhiễm, nhưng mà lại để cho người bịnh giỏ khạc càng dàng, quên rằng loài độc trùng truyền nhiễm nó theo ở trong nước miếng mà phát lâm hại.

Bởi đó cho nên các nước ngoại-bang có bày ra luật để mà phạt những ai giỏ khạc bậy dưới đất, vì sợ loài độc trùng ấy nó tích tụ dưới đất mà truyền nhiễm, như bên Li-quet-bôn (Liverpool) những người nào giỏ khạc bậy phải bị phạt cho tới 40 shillings (tiền của nước-mình, một sơ-lin giá bằng 1 quan hai tiền rưỡi của Langsa) ; tại Bốt-tông (Boston) những bộ hành khạc giỏ trên xe lửa phải bị phạt 500 quan ; tại Phi-la-đen-phi (Philadelphie) thì phạt tới một ngàn quan còn tại Nhiên-đo thì phạt cho tới 2 ngàn 500 quan và lại bị tù từ 24 giờ cho tới sáu tháng.

Trứng gà thứ sáu tuần thánh

(Œufs du vendredi Saint)

Có nhiều việc thiên hạ làm, rồi người khác thấy làm, lại bắt chước làm theo, lần lần hóa ra một việc lệ, tỉ như bên Flandre, Lorraine Yonne v. v. cứ mấy đêu tuơm trứng gà để ngày thứ sáu tuần thánh như người miệt Đồng, họ để chờ đêu ngày Chúa nhựt lễ Phục-sinh mới ăn.

Có lẽ *chúc* nhau lại nói, nếu mà trọn năm *muốn khỏi sự đau ốm*, thì *ăn uống trứng gà ấy đừng lỡ tiếc nước chi cả.*

Ở tại Sanh-mô-rê (Saint Moré Yonne) họ lại cất ký lưỡng những trứng gà để nhằm ngày thứ sáu tuần thánh, đến ngày lễ Phục-sinh đặng luột rồi cất ra mà chia cho bà con anh em mỗi người một chút.

Còn tại Bô-rết (Bresse) họ lại tưởng rằng trứng gà để nhằm ngày thứ sáu tuần thánh, ngừa đặng bịnh rết và chẳng hề hư nhơ thối.

Như thế thì ở dâu cũng có dị-đoan, cũng như bên xứ ta thiên ha hải là mồng năm ngày chợ la gì.

Những đồ là mắt tiền

(Objets rares et coûteux)

Ông hoàng Bết-sơ (Perse) có một cái ống điếu của ông vua cha thường thường hút trong dám lễ lớn, ống điếu ấy giá là 2 triệu 5 ô ngàn quan (2.500.000 quan) vì ống điếu ấy có cẩn hột xoàn và nhiều thứ đá quí báu. Ống điếu ấy mất hơn cây gươm vì ông Hoàng có một cây gươm giá 20 ngàn quan (20.000 quan).

Các thứ gươm chẳng có cây nào giá bằng cây của ông Gaekwar de Bagoda vì cái cán và cái vỏ gươm đều cẩn ngọc và xoàn, cây ấy giá là 5 triệu quan (5.000.000 quan).

Còn ông Hoàng ở Maroc, ông có một cây đờn piano bằng cây hường, có khảm vàng, giá là 100 ngàn quan (100.000 quan).

Trần-văn-Chim.

GIẢI ĐỘC LƯƠNG PHƯƠNG

Thạch-lục.

Thạch ngũa là đá.

Lục là màu lục (ai cũng biết).

Một thứ để pha màu xanh là cây cũng để sơn thủy, cũng sơn cửa, nhượm hàng v. v.

Ấy cũng một màu rất xinh rất đẹp, song hễ xinh đẹp chừng nào thì nó lại càng độc dữ mà làm hại người ta chừng nấy. Nếu pha với nước lã mà đồ vô trong một khúc ruột heo thì trong 1 giờ đồng hồ ăn đứt ruột heo chẳng sai.

Nên vậy đã mấy năm nay tại chợ cửa Mỹtho có nhiều người tự-vận bằng thứ. Thạch-lục không phương cứu.

Năm ngoái có một người con gái ở tại Cầu-ngan vì giận anh nên uống Thạch-lục mà liều mình. Cách vài tháng có vợ lính Xe vì ghen mà uống Thạch-lục cũng bỏ mạng. Không ai biết phương cứu.

Mới đây cũng có một đứa con gái vì làm mất đồ nữ trang (đi tắm bỏ quên trong nhà tắm, mất) sợ cha mẹ đánh nên cũng mua giống độc ấy mà hủy mình, song người nấy may cứu được. Cũng nhờ tên thợ Cang cho uống thuốc mà giải nơi khỏi. Chỉ nhà thường tên Cang vì công khó cũng vừa lòng.

Lục-châu đều biết Annam ta có nghề chi thì thường hay giấu ; nhưng mà, thợ Cang có hứa sẽ truyền nghề giải Thạch-lục lại cho một người nào nó vừa bụng là cho lương thiện và theo ý ra coi là người phước đức.

Nghe vậy tôi mới theo đỗ anh ta, chẳng khác Tào-thảo đụ quan-công nhưng cũng khá, tên Cang truyền thuốc ấy cho tôi và bắt tôi thề rằng không dạy lại cho ai biết.

Chẳng luận đâu xa dường lại Cầu-ngan ba người đọn bà vì giận, giếu và sợ mà đi tự vận, có kẻ khỏi chết rồi coi bộ ăn năn hối cải hết sức, vậy thì ta cũng nên bày thuốc ra mà giải thì cứu sống mỗi mạng người chẳng hơn là để với thợ Cang cũng phụ cho trời ; cứu được một trăm người mà đổi mạng tôi cũng vui vậy.

Bài này tôi đã thí nghiệm chắc rồi.

Thuộc giải Thạch-lục

1 cái trứng trắng trứng gà.

1 su phấn chì.

1 nhúm lá bồ non.

1° Trộng trắng trứng gà thì đánh cho nổi bọt rồi gợt cái bọt bỏ, lấy cái cặn.

2° Phấn chì đổ nước vô khuấy cho tan hết, sớt ra bỏ cái cặn lấy nước sạch.

3° Lá bồ nhai cho nhỏ và nhỏ cái nước trong hai món kia hòa rồi cho uống. (bỏ xác)

Khi cho uống thuốc nấy rồi thì để cho người bịnh yên ổn chẳng nên cho uống vật chi nữa dầu sữa cũng là nước trà cũng không nên.

Nếu lỡ dầu mình cho uống mà thấm không nổi thì cho uống thêm 1 lần nữa.

Người bịnh hết ăn-uả rồi, ngủ đặng thì trong một buổi cho ăn xúp. Nếu xúp như vầy : Bông-trăng-thảo 5 bó (mỗi bó 1 cắt bạc trong mỗi liệm thuốc bắc đều có) nấu với 2 cắt thịt heo nạc. Ăn hết cái và nước.

Cách một buổi nữa thì cho uống thuốc xổ. Chỗ xa chợ thì lấy ba cái bành trăng trắng rầy mỉ xương rồng cho đều mà cho ăn thì xổ lối lắm, muốn cầm lại thì cho ăn cháo trắng.

Vị bị thạch-lục nó xoi xỉa trong ruột và bị mửu nhiều nên trong óc giọng ngứa và bão chợt bắt họ khúc khắc phải có mấy món sau nầy cho uống vô thì khỏi bịnh lao tổn.

Bột cao-kỷ, rau hủng-cây đâm lấy nước, trộng trắng trứng gà đánh cho tan đồ vô nước dừa xiêm cho uống thì lành mạnh như xưa.

Ông nào muốn thử thì lấy ba món chỉ trên mà đổ trong một chén nước thạch-lục thì biết liền.

Võ-quốc-Hưng, instituteur à Cầu-ngan.

Ông Võ-quốc-Hưng,

Tôi rất khen phục tấm lòng trung hậu và nhơn ái của ông vô cùng, vì ông chẳng nệ lời thề nặng mà làm sự phải cho đời, ấy là một đều nhứt hữu âm-đức đó. — Lời xưa có nói : *Cứu nhơn nhứt mạng, thắng tạo thất cấp phù đồ.* Ấy là cứu có một người mà phước còn như vậy thay, huống chi là làm sự nghĩa nầy, dầu ông có thề nặng thề nào, thì cũng không lỗi mà qui-thần đi cáo chấp.

Nguyễn-Chánh-Sắt.

Tàu bán tây mới chữ qua chẳng thiếu gì được nữa

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MÌNH HÃNG

DENIS FRÈRES

Trữ rượu tây bán Chợ cũ Sài-Gòn

TRÍCH CẨM TẠP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

NAM SỬ DIỄN CA

(tiếp theo)

Nghiệp ngỏ rầy có ai thay,
Đua nhau lại phó mặc tay quản-hùng.
Tiền-đu riêng một để phòng.
Nguyễn-công Thủ-tiệp cử vùng Nguyệt-thiên.
Đường làm riêng một sơn xuyên,
Ngô-công Nhựt-Khánh cử miền Tản, Thao.
Tây-phù-liệt có *Nguyễn-xiêu*,
Ngô-sương-Sĩ giữa Bình kiều một phương.
Tế-giang nầy có *Lã-đường*,
Nguyễn-khoan hùng cứ Vĩnh-tường phải chăng.
Phạm-phòng-Ất giữ chân Đăng,
Kiều-tam Chế giữ ngăn rừng châu Phong.
Đỗ-giang kia *Đỗ-cảnh Công*,
Kiều-công tên Thuận ở trong Hồi-hồ,
Kiến ong xiêu-loại tranh đua,
Lý-khuê một cõi tri khu dẫu lòng.
Kinh-nghề Bố-hải vẫy vùng.
Trần-công tên *Lâm* xưng hùng một nơi.
Phân tranh hội ấy nực cười,
Mười hai quan sứ mỗi người một phương.
Xây văn trong cuộc tang-thương.
Trải bao phấn loạn mới sang trị bình.
Có ông *Bộ-lãnh* họ *Đinh*,
Con quan Thứ-sử ở thành Hoa-lư.
Khác thường tự thuở còn thơ,
Dù đoàn mục-thọ mở cờ bông lau.
Dập dìu kẻ trước người sau,
Trăm-ai đã thấy vương-hầu oai dung.
Một mai về với *Trần-công*.
Hiệu xưng *Vạn-thắng* anh-hùng ai qua.
Bốn phương thâu lại một nhà,
Mười hai sứ-tướng điều là quét thanh
Trường-an đâu dựng đô-thành,
Cải nguyên là hiệu Thái-bình tự đây.
Ngàn năm cơ tự mới xây,
Lên ngôi hoàng-đế đặt bày trăm quan.
Có đường-bệ, có y-quan,
Đăng coi có biệt, dai-ban có thường.
Tổng phong Giao-chỉ quận-vương,
Cha con đều chịu sủng-chương một ngày.
Hồng-bàng để nối đến nay.
Kể trong chánh-thống tự đây là đầu.
Tiếc không học vấn công-phu,
Truyện xưa ít biết, lo sau vụng đường.
Già-tăng cũng giữ quan san,
Bắc-Điển, *Cơ-Tử*, đều phường Võ-nhơn.
Nội đình năm vị Nữ-quân,
Nặng tình kiêm-ái, quên đường dị-mưu.
Đã phong *Đinh-Liễn* con đầu,
Hạng-lang là thứ lẽ nào đổi thay.
Pháp hình cũng lọ xưa nay,
Hùm nuôi trong cũi, vạc bày ngoài sân.
Chơi bời gần bẽ tiểu-nhơn.
Rượu hoa ngọt giọng, đèn xuân mê lòng.
Trùng môn sơ hở để phòng,
Để cho *Đỗ-thích* gian hùng nỡ tay.
Nỗi sau thiếu-đế thờ ngày,
Lê-hoàn tiếp chánh tự rầy giọc ngang.
Tiếm xưng là phó quốc-vương.
Rủ vào cũng ả họ *Dương* chung tình.
Bậc Điển vì nước liều mình,
Trách sao *Cự-dạng* tán-thành mưu giam.
Chợt ngày bình báo Nam-quan,
Cũng nhau phò lập Lê-hoàn làm vương.
Trước rèm vâng lịnh nàng *Dương*.
Trong cung đã thấy áo vàng đưa ra.
Trường-an đổi một sơn hà,
Đại-hành trị lược thiệt là cũng ghê.
Vạc *Đinh* đã trở sang *Lê*,
Nàng *Dương* chăn gối cũng về hậu cung.
Nguy nga ngôi bạc cột đồng,
Cung-đài trang sức buông lòng xa hoang.
Tự mình đã trải luân thường,
Lấy gì rủ mối dựng dường về sau.
Đoàn con đích thứ tranh nhau,
Để cho cốt nhục thành cừu bởi ai.

(Sau sẽ tiếp theo)

HÃY COI CHO BIẾT

(Ce que tout le monde doit lire)

Vì lòng muốn cho chư vị khán-quan biết rõ chúng tôi có công gắng sức là dường nào động khai mở một mối học-thức, mà chúng tôi mới bổ thêm vào cuộc *Pháp-viết phổ-thông khai-hóa*, thì chúng tôi nay dự sẵn cho chư vị khán-quan nhựt-trình *Đông-Dương-Tạp-Chí* trọn đủ **những số phát ra từ 8 tháng đầu, năm 1918.** Bổn-quán cứ tính theo giá thường, và lại cũng bán *trọn cuốn* kết sơ góp đủ các số phát ra mỗi tuần, hay hoặc phân ra làm 3 bộ sơ kết, mỗi bộ là hai tháng ; hay nữa là Bổn-quán kết đóng lại một cuốn riêng góp đủ 10 tập-nhỏ-nhỏ, mỗi tập có đề-mục riêng, cho khán-quan để đọc luôn một phần đã rút trong báo.

Khán-quan muốn biết trước mục-đề mỗi tập ra làm sao, hãy đọc sau đây :

1. — Tiểu-thuyết, Tri-dị, Tiểu-chuyện. — Dịch ra quốc-âm, mỗi kỳ Bổn-quán rằng sức in hết một truyện, hoặc ngắt ra làm hai ba kỳ là nhiều, đăng cho mỗi số báo thành ra một cuốn sách bằng cuốn truyện thường bán 0 $ 40. Những truyện thường bán 0 $ 40 ấy, mua đã mắt tiền, mà coi lại hại đến tri khôn, làm cho người ta tìn những việc hoang-đàng viển-vọng, mà quên mất những việc thật ở trên đời.

2. — Bổ Nam-sử. — Lại thêm có *Danh nhơn liệt-truyện*, có *Bi-ký*, có *Di cảo*, có *Nhơn-vật ký*, có *Lịch-triều-cương-giám*, văn vân. Ai kể cứu ra được những điều gì dích-thật, có thể làm chứng cho những nhà làm sử đời sau, thì cũng đăng vào mục nầy.

3. — Tập văn-chương hiệp thái. — Dịch, diễn, chú thích, giải, luận, bình-phẩm những văn hay của các bậc danh-sĩ Âu Á, đời xưa và đời nay.

1. *Văn Đại-pháp*, lối xuôi và lối có vần
2. *Văn nôm* — id —
3. *Văn Hán*
4. *Văn ngoại-quốc, và văn Hi-lạp, La-mã.*

4. — Luật-pháp Annam. — *Văn-quốc công-pháp, Bình-thời quốc-tế công-pháp, Thương-ước, Các-luật-lệ Annam*, sau mỗi bài lại có dịch những *Án văn* hay, để làm kiểu-mẫu cho các tỵ-nha coi án cũ đã xử rồi, mà xử những việc cùng lý.

5. — Nhơn-chuộng chí. — *Quốc-phong, Cổ-tích, Tạp-đi*, hết thảy những truyện mà trong có lý tưởng cao xa, tỏ được những *tôn-chỉ*, những *phong-tục*, những *đạo-giáo* của nước Annam.

6 — Cách-trí thiết-dụng — Về việc *Canh-nông, việc Buôn-bán*, việc *Công nghệ*.

7 — Gia-tộc kinh tế, Quốc gia kinh-tế và Xã-hội kinh-tế.

8 — Sư-phạm giáo-khoa. — Bổn-quán đã nhờ những tay sư-phạm danh-giả, để mà soạn ra tập nầy. Trên có mấy *điều về nghề dạy trẻ*, giúp đỡ ông thầy dạy học, theo chương-trình Nam-học mới, mà dạy. Dưới có những *bài đọc, bài học, bài ra cho học-trò làm, bài âm tả, v. v.* Các ông *lồng-sư, hương-sư* mà mua báo nầy, thì mỗi tuần-lễ nhẹ công-việc đi nhiều lắm, mà lại chắc rằng phép dạy của mình có công-hiệu hơn là các dạy mỗ ngày xưa.

9e — Ngôn-ngữ học. — Sách dạy các quan Tây học tiếng *Annam* — Sách dạy người Annam ta học tiếng *Langsa*.

10e — Ngữ-ngusn học — Mục nầy đăng những bài luận về tiếng Annam, cội rễ tiếng Annam, và cách tấn-hóa của tiếng Annam. từ khi mới có đến ngày nay.

11e — Luân-lý học, Chánh trị học, Xã hội học, triết-lý học tỉ hiệu. — Lược dịch, và chú giải, giải nghĩa những tư tưởng của các bậc hiền-triết Âu Á đời xưa và đời nay.

12e — Công văn. — Đăng những luật, lệ, nghị định và các tờ việc quan, quan lại thuyên-chuyển, cải xã-hiệu, văn văn, thuộc về năm xứ Đông-dương. và người Annam nào coi cũng là có ích.

Nếu chư khán-quan có ý thích tự một chút, hễ đọc bộ nào rồi sắp đặt theo bộ nấy, đến cuối năm coi lại thấy *kẻ sách hóa ra lớn, đựng được tới vài chục cuốn*, cuốn nào đều có thứ vị riêng cuốn nấy, thinh-thoảng rồi mấy cuốn ấy thành ra *một cuốn sách chung*, có đủ hết các điều cần ích con người ở đời nên biết ; chư khán-quan cũng biết rằng chúng tôi chẳng để qua một giây phút nào mà chẳng nghĩ đến, suy điều cuộc làm thành chương-trình đã định ; nào quản chi những điều gay trở, chúng tôi phải *trải* tự năm nầy ; chúng tôi chắc hẳn rằng đã làm trọn lời hứa ; bởi vì bổn nhà chúng tôi đã noi tới mục đích rồi, nghĩa là chúng tôi hạ xuống giá rẻ hết sức, rẽ hơn các thứ sách cần ích thường bày bán ở đây, đến đổi từ kẻ nhỏ đến người lớn, từ con nhà nông-phu đến con nhà quyền-quới, cùng người văn học danh tiếng, cũng là *một năm 6 đồng bạc* mà thôi.

Lại Bổn-quán phát ra cho chư khán-quan *mỗi tuần một tờ nhựt-trình lớn in ra đủ tin tức các nơi và 1 tập tùng-báo* (Revue), đến cuối năm góp chung lại thành ra 1 tờ *20 cuốn*, tính ra 1 năm cũng tới 2.500 trang.

NAM-ĐỒNG-HƯƠNG KHÁCH-LÂU

En face des nouvelles Halles Centrales

Nos 26, 27, 28, 30, Saigon

Kính cùng qui-khách rõ, chúng tôi mới lập một chỗ Khách-lâu, (nhà ngủ) phố lầu ba từng đường **Amiral Courbet** số 26, 27, 28, 30, giữa đường **Schræder** đi qua, phía sau thì ngang nhà giấy xe lửa Mytho, cho mới Saigon.

Phòng ngủ rộng rải hơn các chỗ khác, có yến sáng chiều vào, 4 mùa đều có gió mát mẻ, trên lầu có sân rộng, mặc dầu hừng gió thường trăng, mỗi phòng lớn đều có ngựa gỗ, đồ trong phòng rộng những đồ mới rất tinh khiết ; giá phòng lại rẻ hơn các nơi.

Giá phòng trong { *thượng hạng* . **1$40** / *hạng nhứt* .. **1 20** / *hạng nhì* .... **1 00** } 24 giờ

Như vị nào nghỉ từ 5 ngày sắp lên, giá tính sức xuống.

Nay chúng tôi xin nhờ qui-khách nghĩ tình đồng bang, khi nhàn dư xin ghé tiệm chúng tôi, trước là giúp cho tiệm đặng lâu giải, sau lại đặng chỗ nghỉ ngơi tinh khiết.

Phan-văn-Vinh và Phan-văn-Cỡ.

Kính đẫn.

HÃNG THIỆT LÀ TRƯỜNG CỰU HIỆU

SINGER

Lời bàn quan hệ cho các người muốn mua máy may nên chiêm nghiệm.

Có nhiều phụ-nhơn đã từng trải nói rằng : rủi mắt một then nhỏ trong máy may thì cực trí là dường nào, vì mình mua máy nơi nhà buôn nhỏ, bán rẻ mà không thể thay những mảnh trong máy đã mất, bởi vậy it lâu các nhà buôn ấy không trường cửu.

Muốn cho khỏi phiền hà và khỏi phí tiền, thì phải mua máy hiệu Singer ; thì các qui khách đặng chắc việc là mua của hãng đúc máy may, bán cho cả hoàn-cầu, vì sự từng thạo hãng không ai bì và danh tiếng vô song.— Ấy là sự giúc cho chắc chắn lại máy rất tốt và qui khách cho rất là thạo.

Mua liền mặt và mua kỳ hạng trả mau thì sẽ bớt giá nhiều.

Nội Nam-kỳ có một mình Trinh-Ung Boulevard Charner số 98 Saigon, dự trữ mà thôi.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUẸT
HIỆU NÀY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

THUỐC HAY

Le meilleur des médicaments

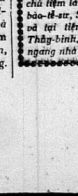

Nếu cho-tôn đau tì vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bão bọt khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn hãy mua rượu **Quina Gentiane** *mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.*

Rượu nầy có bán trong các tiệm hàng-xén.

CHỮA BỊNH ĐAU LẬU MAU LÀNH

Đau mau, đau lâu, đều chữa được rảo.

Phải nhìn cái ký tên như vầy :

"L. MIDY"

Tiệm nào cũng có bán

Có trữ tại tiệm thuốc Thương-đẳng, chỉ tiệm là **G. RENOUX** *nhứt hạng bào-lế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Cholon, ngang nhà giấy xe lửa lớn.*

TRÌNH

CÙNG CHƯ VỊ HÚT THUỐC ĐIẾU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỐP) (THUỐC ĐIẾU CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút điếu tra dùng thử thuốc CÀ-LỐP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỐP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại ăn cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT.** Bởi thuốc nấy tinh anh và tuyển soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) nấy, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** quí lạ, nó tảo trừ các con tế-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình dề phòng các bịnh hoạn vậy.

Chuyện nấy chư-vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) trăn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐẦU ĐẦU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp)

và

THUỐC ĐIẾU GLOBE (Cà-lốp)

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vấn thì phải dùng giấy má gói bao.

Vậy nếu những bao lấy mà hư dạng mất tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỊNH
HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ tiệm là

G. RENOUX

nhứt hạng bào-tế-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa

Và tại Tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, nhà bài số 215, Cholon, ngang nhà giấy xe lửa

HOÀI DƯƠNG BỊNH

Muốn trừ cái bịnh hoài dương thì phải lựa thứ thuốc bổ huyết bổ cân mà uống mới đặng.

Trong cái bịnh hoài dương nầy có nhiều cớ, một là não-cân có bịnh, hai là cốt chẩy suy khuyết.

Thường lệ cái việc giao cấu thì nó tăng nơi não-cân, nếu não-cân hư hải thì tinh tự dục loại-dạo. Bởi vậy ai có bịnh ấy nên uống thuốc **Pilules Pink** là một vị thuốc bổ não, cái sức nó bổ huyết bổ cân hay làm cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng, thân thể tráng kiện, chẳng những siêng năng trong việc làm ăn, mà lại năng đa bì du thực nữa.

Tuy Pilules Pink tánh dược mãnh liệt như vậy mặc lòng, chớ kỳ trung hiếu hậu, uống nó vào vô hại.

Tại xứ Thổ-nhĩ-kỳ và xứ Ai-cập là chỗ đờn ông hay có năm thê bảy thiếp, thì hoàn thuốc Pilules Pink bán đắt vô cùng, thiệt hạ ưu dặng vì nó chữa cái bịnh hoài dương rất hay rất lẹ.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 60.

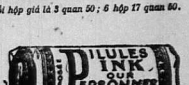

Sữa Đặc

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn

1° Ngọc-hạp **1916** thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).

2° Tiên-căn-báo-hậu thứ 8. . 0 30

3° Tuồng Lục-vân-Tiên. . . . 0 30

Hiệu vải nầy là hiệu riêng của hãng **BERTHET, CHARRIÈRE và CÙNG-TY** *ở đường Kinh-lấp, số 68, Saigon.*

Vải nào mà có đính hiệu nầy thì là một thứ vải thượng hạng về song.

Thượng hạng **WHISKY** hiệu nầy CHÁNH LÀ RƯỢU VUA trong các thứ **WHISKY**

Uống nó vào đã đặng BỔ DƯỠNG mà lại VUI VẺ

RƯỢU **COGNAC** HIỆU **HENNESSY** là một thứ rượu TỐT THƯỢNG HẠNG

Ấy là rượu vua trong các thứ rượu Cognac. Các hiệu rượu khác biết sao bì kịp.

Bực thượng lưu các quan các nhà ở thử hương đâu tra nó lắm, cứ mua COGNAC hiệu nầy mà uống chớ chẳng hề chịu thứ khác.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC-LÁ HIỆU

JOB

ĐƯỢC ĐÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban-thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án

Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp

Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự. 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: Ở Toulouse, B^t de Strasbourg, số 72-74. — J.-Z. Pauilhac: Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông **BOY LANDRY**: Số 49 đường Bonnard, Saigon. Số 49 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay góc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

THUỐC-LÁ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người nghiện-thuốc mà muốn giữ vệ-sinh, khỏi hư phổi, không rào cổ họng, chỉ nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc ấy có các quan chuyên-môn thi đồ ở những đại-học-đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nấy là vấn bằng *giấy JOB* thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn, giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sinh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các Tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khoẻ và lợi là sánh mùi thuốc ngon.

TRỊ KHÔNG NGỦ VÀ ĐAU MÌNH

Người ta ngủ không được là tại đa lo, tâm chuyện buồn rầu, làm ăn cực nhọc quá lẽ hay làm sách viết bài mà để trí suy nghĩ quá mực, cũng tại huy cảm xúc động tinh quá về chuyện gì đó, hoặc bị hao tài tổn của, bị mấy cán cớ ấy mà không có thuốc trị thì làm cho mang sống mau vuông vấn nhiều bịnh nặng nề hỏi nơi cần cốt tiêu tuy mà ra.

Hễ ngủ không được thì cũng như tôi nhơn ra pháp trường, mà ngủ không ngon giấc thì lại càng khốn đốn hơn nữa. Hễ ngủ thất thường vì bồi hay chiêm bao chiêm bì thì khi sớm mai thức dậy mình mẩy ra lề mề cũng như bị hầm xé vậy, nhức đầu nhức óc, buồn bã ngồi bì sì, lại nhàm công ăn chuyện làm, như không uống thuốc để vậy hoài sau chắc phải ra điên.

Các người có những bịnh nói trên đây phải mua thuốc hiệu « **La Neurinase** » mà uống.

Thuốc **Neurinase** nầy làm cho ngủ êm và bổ sức lực làm cho dễ ăn dễ ở với đời, trí khôn ra minh mẫn lạ thường.

Uống nó vô hại. Ấy là bài thuốc thần hiệu của cậu học sanh kia tại sở thuốc-thé-vật thành Paris bày chế ra. Uống trước mà ngừa bịnh thì hay hơn là để lúc vương mang rồi mới uống.

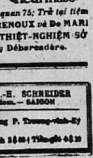

Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trễ tại tiệm thuốc thượng-đẳng **G. RENOUX** *và* **De MARI & LAURENS** *có lại* **THIẾT-NGHIỆM SỞ** *thành Paris số 3 đường* **Débarcadère.**

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TỲ VỊ**, đau nơi **THÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VÕ DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA** và bịnh có **TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT.** Những bịnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bắt kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nếu uống rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Thành nhà trữ thuốc nầy là nhà: **PAUL GAGE FILS**, nhứt hạng bào chế ở sanh, đường **GRENELLE ST GERMAIN** nhà bài số 9, ở tại đô thành **PARIS.**

VÀ TRONG CÁC ĐƯỜNG PHỐ NƠI CÓ BÁN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VĂN-KIỀU, ông P. Truong-vĩnh-Ký in lại rồi.

Không hình 1 $ 60 | Có hình 2 $ 60 | Thêm cước 0 $ 30

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BẮC VẬT SƠ HỌC NHẬP MÔN

CỔ HÌNH, ông Gourdon soạn, luận về hai kim, thuốc, hòa, thổ, vân vân.

Bổng chỉ lược . . . 0 $ 06
Bổng chỉ quốc-ngữ . . 0 $ 08
Tiền gởi mỗi cuốn . . 0 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa do quyển

1° Sự khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Ngụyễn.
3° Đời Ngụyễn tới bây giờ.

Giá mỗi cuốn . . . 0 $ 05
Tiền gởi . . . 0 02

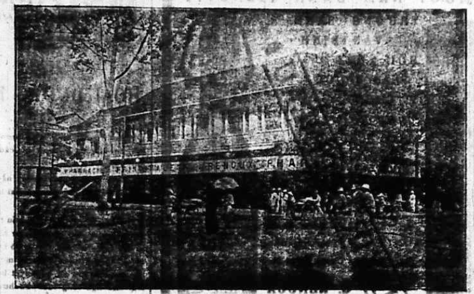

SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO TẾ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm nầy cố cựu và to hơn hết các tiệm trong quản hạt

Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trữ đầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kị-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bó rịt và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiền chai ly trong sở thiệt-nghiệm, máy châm-chít, ấu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bịnh v. v.

Thương sắt bổ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tể. Thiệt-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bịnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợlớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngang nhà giấy xe lửa.

Giây thép nói tiệm Saigon : 215 — Giây thép nói tiệm Chợlớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thơ mà xin sách dược-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá rẻ đồ chụp hình.

Có Một Mình Nhà Nầy có quyền

THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY,

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & Đường SAIGON **Catinat số 36**

Có Bán SÚNG

đủ thứ và đủ kiểu, Bì,

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy :

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

TIỆM MAY VÀ BÁN HÀNG TÀU KHUỘN THIỆT V. V.

CỦA MADAME

NGUYỄN-HỮU-SANH

SỐ NHÀ 110, ĐƯỜNG BELGIQUE

(gần gare xe lửa nhỏ mé-sông, ancien quai Arroyo-Chinois) quận Cầu-ông-lãnh. — SAIGON

Tiệm may nầy, có may đặng các thức xiêm áo vắn, dài, đồ tơ, đồ-vải và y-phục Âu-châu Á-châu (paletot) đủ kiểu.

Tiệm may nầy, có bán sẵng các sắc màu, hàng, vải ; tây, tàu và nhựt-bổn thiệt tốt !! để cho người đến đặt may cần tiện.

Tiệm may nầy, may mau lắm !!! đặt sớm mai, chiều tới lấy cũng rồi, giá may và giá hàng-để cũng đồng như thiên-hạ.

Tiệm may nầy, có lãnh việc lợp nón, lợp dù, cũng như tiệm khách — . . .

Xin chư-quí-vị, đến một lần, cho rõ việc may-vá ra làm sao.

Tiệm may nầy, cũng có bán thơ tuồn truyện chữ : quốc-ngữ vân vân... Bán sỉ và bán lẻ.

CUỘC DẠY THÊU

Tiệm may nầy, có mở thêm một cuộc *dạy thêu*, thêu bằng máy-may, và thêu tay ; cũng có đồ thêu rồi sẵng bán ; nếu Lục-châu ai muốn đặt thêu vật chi theo ý mình hay là muốn tới học cho biết nghề, xin gởi thơ đến thương nghị.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH, *đồn thỉ.*

NƯỚI CÁI NGÂN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU — CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRÁNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu nầy có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tấn và hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng những người bịnh đau lâu mới mạnh, vân vân.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER

1, Boulevard Norodom. — SAIGON

DẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH LÀM DẦU, của ông Lan soạn, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cùng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những điều hư hại khác.

Giá . . . . 1$00

Tiền gởi 0 10

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Conseils médicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, tì vị không đặng tiêu, thì hãy mua rượu **Rhum mana** *là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

LỜI BÁO CẦN KÍP

Chư khán quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bịnh, mình mang bịnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, bạ thứ nào hút thứ nấy làm sao không hại.

Chư khán quan khá hút được thứ thuốc **Cigarette Diva** *cho thường muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.*

Có bán trong các tiệm hàng xén.

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trữ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hãng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy :

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin.**

» **Roederer.**

» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure : **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey.**

Hãng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard**, và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy**, gần Annam và ống quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

KHOÁN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY — VICHY ÉTAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*kế*) — Đau mấy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt (*mối-khí-chất*).

CHƯ-TÔN CÓ THẤY CÁI XE HƠI NẦY KHÔNG ?

Xe hơi nầy hiệu là CHARBON DE BELLOC. Nó trừ đặng bịnh đau bao-tử (GASTRALGIE), nóng trong ruột (ANTÉRITE), ăn khó tiêu (DIGESTION DIFFICILES) và bón huất (CONTIPATIONS).

Thuốc Charbon de **Belloc**, *bột hay là huờn cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay. Hễ đau bao tử* (**Gastralgie**), *nóng trong ruột* (**Entérite**), *bón huất* (**Constipation**), *dầu đau bao lâu uống nó vô thì chắc lành bịnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.*

Khi nào ăn cơm nặng tỳ, ăn không tiêu rồi lại nhức đầu dùng nó cũng là hay đệ nhứt.

Bột. — *Muốn cho dễ, thì hòa bột* **Charbon de Belloc** *trong ly nước lã hay là nước bỏ đường cũng đặng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều bận cũng không sao.*

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng đặng, tự ý. **Mỗi ve giá là 0$90.**

Thuốc huờn. — *Ai muốn uống thuốc* **Charbon de Belloc** *bằng huờn cũng đặng. Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chừng vài huờn bỏ vào miệng, để cho nó tan rồi nuốt luôn với nước miếng. Uống thứ nầy cũng thần hiệu như thứ bột vậy.*

Mỗi hộp giá là 0$90, *tiệm thuốc nào cũng có bán.*

Thiếu chi người bắt chước dọn thuốc **Charbon de Belloc**, *nhưng mà hễ uống vào thì chẳng thấy linh nghiệm chi cả, vì không biết thế dọn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhãn có tên ông* **Belloc** *thì phải, lại phải nài cho đặng thuốc dọn tại nhà L. FRÈRE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhằm.*

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, đường Thủy binh Chợlớn.

THUỐC-SẮT BỔ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HƯƠU

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế

Thuốc viên nầy bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đâu đâu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy : Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, còm cõi, kém sắc, xẫn xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sơ ý thất-dưỡng thì phát không thiếu chứng bịnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy **Rabuteau** *cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thí nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên nầy dùng cơ-khí riêng mà chế. Thử nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.*

Các nước Langsa cũng đã nhiều danh-y ở ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc nầy là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc nầy vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc nầy tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhứt là khi trị những bệnh nầy :

Đàn bà, con gái kém huyết gầy mòn ; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chửa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất câu già, trẻ, hễ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khái (ho), khí xuyễn, tinh thần buồn bã, không muốn làm lụng đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc nầy thật hay.

Lại những sang giời (ghẻ chốc) lở lói, ban chẩn chàng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc nầy cũng hiệu lắm.

Cách dùng. — *Thuốc viên nầy phải chiêu với một ngụm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.*

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, cứ mỗi bận bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0$80

Dọn tại nước Langsa.

Dùng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, vân vân.

Sức khỏe.

Mạnh mẽ, vân vân.

Sữa đặc Normand hiệu La petite fermière dọn tại tỉnh Normandie trong Đèo Vallée de Bray dọn một cách rất kỹ lưỡng, tuy làm ra đặc mà tánh chất hầy còn như sữa tươi sạch. Bò xứ Normand tự thuở nay có danh, sanh sản sữa thượng hạng và quí hơn trong cả hoàn cầu.

Thuốc vấn nầy đã to mà lại chắc, dọn cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng Berthet, Charrière và Công-ty.

Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH. — Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm lắm cho khoái cả con người.

Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị để tục hiệu ở đầu thuốc.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.

Certifié l'insertion..................

Saigon, le ________________ 19

Certifié conforme au tirage s'élevant à : neuf cent cinquante N.

Saigon le 25/2/16

[signature]

Vu pour légalisation de la signature

de M ________________

Saigon, le ________________ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.